PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG RAU
MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

(Tiếp theo Công báo số 1095 + 1096)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TRA PHÁT HIỆN DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều tra thành phần dịch hại là công việc thường xuyên nhằm phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời đảm bảo cây rau sinh trưởng - phát triển thuận lợi. Công việc này bao gồm các bước: Chuẩn bị dung cụ điều tra, tiến hành thu thập mẫu điều tra, ghi chép kết quả điều tra, tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả điều tra.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ phải phù hợp, đúng quy cách;
- Mẫu được thu thập phải đúng tiêu chuẩn quy định kỹ thuật điều tra và lấy mẫu;
- Số liệu điều tra được ghi chép, tổng hợp, đánh giá đầy đủ, chính xác và khách quan;
- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê, tính được số lượng, chủng loại, dụng cụ, vật tư phục vụ công tác điều tra thành phần dịch hại;
- Phân loại dụng cụ một cách có khoa học;
- Thực hiện được việc lấy mẫu và bảo quản mẫu;
- Liệt kê, tính toán, xác định được các đối tượng gây hại trên đồng ruộng;
- Lập được bảng thống kê các đối tượng gây hại trên cây rau;
- Có khả năng phân tích, tổng hợp được số liệu điều tra một cách chính xác các đối tượng gây hại trên cây rau.

2. Kiến thức

- Đánh giá được đặc điểm, tính năng các loại dụng cụ điều tra;
- Vận dụng được các phương pháp điều tra dịch hại trên đồng ruộng;
- Xây dựng được bảng thống kê và tổng hợp số liệu điều tra;
- Đánh giá kết quả điều tra các đối tượng gây hại trên đồng ruộng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn trồng rau;
- Tài liệu về phòng trừ dịch hại;
- Kính lúp cầm tay, kính lúp soi nổi, túi hoặc lọ đựng mẫu sâu;
- Khung, khay, vợt điều tra;
- Tranh ảnh sâu hại và mẫu vật sâu hại đã định danh;
- Bút, vở, phiếu điều tra sâu hại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Liệt kê, tính được số lượng, chủng loại, dụng cụ, vật tư phục vụ công tác điều tra thành phần dịch hại	Đo đếm, tính toán; xác định loại dụng cụ phù hợp
Phân loại dụng cụ một cách có khoa học	Quan sát, đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
Thực hiện được việc lấy mẫu và bảo quản mẫu đúng quy định	Đầy đủ, chính xác và khách quan. So sánh giữa quy chuẩn với thực tế
Lập được bảng thống kê các đối tượng gây hại trên cây rau	Đối chiếu và so sánh với bảng thống kê trong quá trình điều tra với kiểm tra thực tế đồng ruộng hoặc mẫu vật

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Có khả năng phân tích, tổng hợp được số liệu điều tra một cách chính xác các đối tượng gây hại trên cây rau	Quan sát thực tế, kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về phương pháp và xác định qua mẫu vật
Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
Đảm bảo an toàn trong lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI BẰNG THUỐC HÓA HỌC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phát hiện và phòng trừ bệnh hại trên cây rau sớm sẽ làm giảm thiểu thiệt hại về năng suất và chất lượng cây rau trước khi đưa ra thị trường. Công việc này bao gồm các bước: Xác định đối tượng sâu bệnh hại, xác định loại thuốc xử lý sâu bệnh hại, phun thuốc, kiểm tra hiệu lực của thuốc với sâu, bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đối tượng bệnh gây hại và bộ phận cây bị hại được xác định đúng;
- Tùy theo đối tượng bệnh hại và giai đoạn gây hại mà xác định đúng loại thuốc phòng trị;
- Thuốc trị bệnh được sử dụng đúng nồng độ, liều lượng, thời điểm phù hợp với từng đối tượng bệnh hại;
- Hiệu lực thuốc được kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật đánh giá khảo nghiệm thuốc;
- Các bước công việc được thao tác và thực hiện chuẩn xác;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;
- Đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường khi sử dụng thuốc BVTV.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được các đối tượng gây hại chính, mang tính phổ biến;
- Lựa chọn được các nhóm thuốc trừ sâu, bệnh phù được phép sử dụng trên rau;
- Tổ chức phun thuốc trừ sâu, bệnh theo 4 đúng và chỉ dẫn khuyến cáo;
- Tổ chức kiểm tra ảnh hưởng của thuốc đến cây rau.

2. Kiến thức

- Các loài sâu, bệnh hại trên cây rau;
- Các đặc điểm gây hại của sâu, bệnh với cây rau;
- Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng trên rau;
- An toàn lao động;
- Quy trình khảo nghiệm thuốc;
- Sản xuất rau an toàn.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu, sổ ghi chép, bút viết;
- Tiêu bản mẫu, vợt, kính lúp;
- Ống nghiệm, hóa chất;
- Danh mục thuốc bảo vệ thực vật;
- Thuốc, bình phun thuốc, nước, bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, kính lúp, túi đựng mẫu vật.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng gây hại và bộ phận bị hại	So sánh những đặc điểm đối tượng gây hại với đặc điểm phân loại dịch hại, hình chụp
Xác định đúng loại thuốc cần phòng trừ	Đối chiếu với danh mục thuốc BVTV cho phép sử dụng trên cây rau
Sử dụng thuốc đúng với quy định	Quan sát và đối chiếu với hướng dẫn sử dụng theo khuyến cáo
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thao tác thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Ghi nhận thời gian từng bước công việc
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động, vệ sinh môi trường khi sử dụng thuốc BVTV	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ ĐỘNG VẬT HẠI BẰNG THUỐC HÓA HỌC

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ động vật hại rau bằng thuốc hóa học được thực hiện qua các bước công việc như: **x**ác định đối tượng gây hại, chọn biện pháp phòng trừ, tiến hành phòng trừ và kiểm tra ảnh hưởng của thuốc với cây rau.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng gây hại (chuột, ốc sên, nhện, sên nhớt...) và đặc điểm gây hại;

- Xác định đúng thuốc tùy theo đối tượng và giai đoạn gây hại, thuốc phải trong danh mục cho phép trên rau;

- Thuốc được sử dụng đúng nồng độ, liều lượng, thời điểm phù hợp với từng đối tượng gây hại;

- Hiệu lực thuốc được kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật đánh giá khảo nghiệm thuốc;

- Các bước công việc được thao tác và thực hiện cẩn thận và chuẩn xác;

- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;

- Đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường khi sử dụng thuốc BVTV.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được các đối tượng gây hại chính, mang tính phổ biến;

- Lựa chọn được các nhóm thuốc trừ dịch hại phù được phép sử dụng trên rau;

- Tổ chức phun thuốc trừ dịch hại theo 4 đúng và chỉ dẫn khuyến cáo;

- Tổ chức kiểm tra ảnh hưởng của thuốc đến cây rau.

2. Kiến thức

- Các loài sâu, bệnh hại trên cây rau;

- Các đặc điểm triệu chứng cây rau bị hại do dịch hại (chuột, ốc sên, nhện...);

- Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng trên rau;

- An toàn lao động;

- Quy trình khảo nghiệm thuốc;

- Sản xuất rau an toàn.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu, sổ ghi chép, bút viết, tiêu bản mẫu, vợt, kính lúp, ống nghiệm, hóa chất;
- Các tài liệu, danh mục thuốc bảo vệ thực vật;
- Thuốc, bình phun thuốc, nước, bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, kính lúp, túi đựng mẫu vật.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng gây hại và bộ phận bị hại	So sánh những đặc điểm đối tượng gây hại với đặc điểm phân loại dịch hại, hình chụp
Xác định đúng loại thuốc cần phòng trừ	Đối chiếu với danh mục thuốc BVTV cho phép sử dụng trên cây rau
Sử dụng thuốc đúng với quy định	Quan sát và đối chiếu với hướng dẫn sử dụng theo khuyến cáo
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thao tác thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Ghi nhận thời gian từng bước công việc
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI BẰNG BIỆN PHÁP SINH HỌC

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ dịch hại (sâu, bệnh hại, dịch hại khác) bằng biện pháp sinh học hiện nay được khuyến cáo sử dụng rộng rãi nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên cây rau. Công việc này bao gồm các bước sau: Xác định đối tượng gây hại, chọn biện pháp sinh học, chuẩn bị phòng trừ, tiến hành phòng trừ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng gây hại (loại sâu hại, bệnh hại, dịch hại khác) và đặc điểm gây hại;

- Biện pháp phòng trừ được lựa chọn phù hợp các điều kiện hiện có, đối tượng gây hại và loại chế phẩm sinh học đã có trên thị trường;

- Chế phẩm sinh học đảm bảo đúng loại đã chọn, chất lượng và khối lượng, dụng cụ đi kèm được chuẩn bị đầy đủ;

- Nguồn thiên địch được chuẩn bị đủ để nhân thả theo khu vực;

- Chế phẩm sinh học được sử dụng đúng nồng độ, liều lượng, thời điểm phù hợp với từng đối tượng gây hại;

- Đảm bảo nhân nuôi hoặc bảo tồn thiên địch đúng phương pháp;

- Đảm bảo thao tác chuẩn xác, gọn gàng;

- Thời gian thực hiện các bước trong phạm vi cho phép tùy loại biện pháp đã chọn;

- Đảm bảo tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại, sử dụng chế phẩm sinh học

- Phân loại được các đối tượng gây hại chính, mang tính phổ biến trên rau;

- Lựa chọn được các nhóm thuốc sinh học trừ dịch hại phù được phép sử dụng trên rau;

- Tổ chức phun thuốc trừ dịch hại theo 4 đúng và chỉ dẫn khuyến cáo;

- Tổ chức việc nuôi, nhân thả thiên địch vườn rau theo quy trình xác định;

- Tổ chức kiểm tra ảnh hưởng của thuốc đến cây rau.

2. Kiến thức

- Thành phần dịch hại trên cây rau (sâu hại, bệnh hại, động vật hại);
- Danh mục thuốc sinh học trên rau;
- Thiên địch trên đồng ruộng;
- Đặc điểm các thuốc sinh học BVTV dùng cho cây rau;
- Đặc điểm các điều kiện để phát triển thiên địch trên cây rau;
- Sản xuất rau an toàn;
- An toàn lao động.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chế phẩm sinh học: Pheromone, Trichoderma, thuốc trừ sâu sinh học (Bt.);
- Phòng nhân nuôi thiên địch;
- Bình xịt thuốc, đồ bảo hộ lao động;
- Nguồn thiên địch đã nhân nuôi: ong ký sinh, bọ rùa...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng gây hại và bộ phận bị hại	So sánh những đặc điểm đối tượng gây hại với đặc điểm phân loại dịch hại, hình chụp
Xác định đúng loại thuốc sinh học cần phòng trừ	Đối chiếu với danh mục thuốc sinh học cho phép sử dụng trên cây rau
Sử dụng thuốc sinh học đúng với quy định	Quan sát và đối chiếu với hướng dẫn sử dụng theo khuyến cáo
Thực hiện các bước nhân nuôi, thả thiên địch đồng ruộng	Đối chiếu với quy trình cụ thể từng loại thiên địch
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thao tác thực hiện
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI BẰNG BIỆN PHÁP VẬT LÝ, CƠ HỌC

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ dịch hại (sâu, bệnh hại, dịch hại khác) bằng biện pháp vật lý, cơ học gồm các bước sau: Xác định đối tượng gây hại, chọn biện pháp phòng trừ, chuẩn bị phòng trừ, tiến hành phòng trừ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định chính xác đối tượng gây hại, bộ phận bị hại, mức độ bị hại để có thể xử lý bằng biện pháp cơ học hay vật lý;

- Tùy theo đối tượng gây hại đã xác định chọn biện pháp cơ học thích hợp như sử dụng bẫy đèn, bẫy pheromone, bả chua ngọt, cắt bỏ phần bị sâu bệnh, bắt sâu...

- Bẫy bả, dụng cụ bắt sâu, cắt tỉa cần được chuẩn bị phù hợp với biện pháp đã chọn;

- Quy cách treo, đặt bẫy, bả cần thực hiện theo hướng dẫn cụ thể;

- Cắt các bộ phận bị sâu, bệnh hại hoặc có chứa nguồn sâu bệnh đem tiêu hủy;

- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác, gọn gàng;

- Thời gian thực hiện các bước trong phạm vi cho phép tùy loại biện pháp đã chọn;

- Đảm bảo tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại, sử dụng các loại bẫy bả, dụng cụ cắt tỉa, bắt sâu;

- Nhận biết được các đối tượng gây hại có thể phòng trừ bằng vật lý, cơ học;

- Lựa chọn được các biện pháp cắt tỉa, bắt sâu hay bẫy bả phù hợp;

- Sử dụng, lắp đặt được các loại bẫy côn trùng và công cụ cắt tỉa, bắt sâu..

2. Kiến thức

- Thành phần dịch hại trên cây rau (sâu hại, bệnh hại, động vật hại..);

- Danh mục thuốc BVTV sử dụng làm bả phòng trừ sâu hại trên rau;

- Đặc điểm cấu tạo, cách sử dụng các loại bẫy côn trùng;

- Đặc điểm triệu chứng bệnh cây và phương pháp chống lây nhiễm;

- Đặc điểm các loại bả và vai trò phòng trừ sâu hại cây rau;

- Sản xuất rau an toàn;

- An toàn lao động.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau đang giai đoạn sinh trưởng;
- Vợt, bẫy lưới, bẫy bả các loại (bẫy đèn, bẫy pheromone, bả chua ngọt..);
- Dao, kéo cắt;
- Tiêu bản mẫu các triệu chứng bệnh cây rau.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng gây hại, bộ phận bị hại	Đối chiếu với đặc điểm các dịch hại có thể áp dụng biện pháp vật lý, cơ học
Chọn biện pháp thích hợp như sử dụng bẫy đèn, bẫy pheromone, bả chua ngọt, cắt bỏ phần bị sâu bệnh, bắt sâu	Đánh giá theo đặc điểm sinh học sâu bệnh hại đã xác định
Thực hiện các biện pháp vật lý	Kiểm tra theo bản hướng dận sử dụng về cách lắp đặt, vị trí
Thực hiện các biện pháp cơ học	Kiểm tra mẫu về mức độ loại bỏ triệt để các nguồn phát tán sâu bệnh
Thao tác chuẩn xác, gọn gàng	Quan sát thao tác thực hiện
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ DỊCH HẠI TỔNG HỢP (IPM)
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý dịch hại tổng hợp trên cây rau hiện nay được sử dụng khá phổ biến và đem lại hiệu quả phòng trừ sâu bệnh rất cao. Công việc này được thực hiện các bước: xác định dịch hại chính trên cây rau, điều tra mật độ dịch hại và thiên địch, xác định các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp, quyết định biện pháp quản lý và thực hiện quản lý dịch hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định chính xác đối tượng dịch hại chính cần phải phòng trừ dựa trên kết quả điều tra thành phần dịch hại trong ruộng rau;

- Mật số dịch hại, thiên địch cần được điều tra trên đơn vị diện tích;

- Bảng dịch hại chính được phân theo cấp độ nặng nhẹ và các nhóm dịch hại khác nhau;

- Xác định được các biện pháp quản lý phù hợp từ tài liệu quản lý dịch hại tổng hợp trên rau (chọn giống, kỹ thuật canh tác, biện pháp sinh học, biện pháp hóa học, biện pháp cơ học, vật lý ...)

- Biện pháp quản lý tổng hợp được quyết định dựa vào lịch trình thực hiện theo hoàn cảnh cụ thể dựa trên cơ sở khoa học về ngưỡng gây hại kinh tế, ảnh hưởng của biện pháp quản lý đến chất lượng sản phẩm rau;

- Các biện pháp QLDHTH được thực hiện phải đảm bảo hiệu quả kinh tế, sản xuất rau an toàn, giữ gìn sinh thái môi trường, sức khỏe con người.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê phân loại, tổng hợp được các đối tượng gây hại trên khu vực trồng rau;

- Phân tích chọn lựa các biện pháp tối ưu cho QLDHTH;

- Thu thập mẫu, bảo quản mẫu;

- Tổ chức và ra được quyết định phòng trừ dịch hại;

- Tính được tổng chi phí đầu tư cho công tác QLDHTH;

- Tổ chức thực hiện các biện pháp QLDHTH cho toàn vùng.

2. Kiến thức

- Sinh thái học nông nghiệp và dự tính dự báo dịch hại;
- Các loài dịch hại, thiên địch trên cây rau;
- Phương pháp điều tra dịch hại đồng ruộng;
- Sản xuất rau an toàn;
- Lập kế hoạch quản lý dịch hại tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vợt, kính lúp, ống nghiệm, túi nilon;
- Bảng kết quả điều tra thành phần dịch hại;
- Tài liệu dịch hại rau;
- Danh mục giống rau;
- Bản quy trình quản lý dịch hại tổng hợp;
- Tài liệu về IPM trên cây rau;
- Bản kế hoạch sản xuất rau.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định dịch hại chính cần phải phòng, trừ	Đối chiếu với kết quả tổng hợp từ bảng điều tra thành phần dịch hại
Điều tra mật số dịch hại, thiên địch	Kiểm tra kết quả dựa trên tính toán từ các điểm mẫu điều tra
Bảng dịch hại chính được phân theo cấp độ nặng nhẹ và các nhóm dịch hại khác nhau	Kết quả của bảng dịch hại phải xác định được ngưỡng gây hại để xác định thời điểm phòng trừ, chọn biện pháp quản lý
Chọn lựa các biện pháp quản lý tổng hợp và lên lịch trình thực hiện theo hoàn cảnh cụ thể	Kiểm tra tính chi tiết và cụ thể của các biện pháp QLDHTH
Quá trình thực hiện các biện pháp QLDHTH phải đảm bảo hiệu quả kinh tế, sản xuất rau an toàn, giữ gìn sinh thái môi trường, sức khỏe con người	Đánh giá qua sự sinh trưởng phát triển cây rau, năng suất, chất lượng rau thu hoạch
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cần được thực hiện trước khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo hiệu quả và ít ảnh hưởng đến chất lượng cây rau và sức khoẻ con người. Công việc này bao gồm các bước: chọn thuốc, đọc hướng dẫn sử dụng, pha thuốc, phun thuốc, rắc thuốc và vệ sinh sau sử dụng thuốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại thuốc sử dụng được chọn lựa phù hợp với giai đoạn sinh trưởng rau, trong danh mục được phép sử dụng trên rau;
- Cách sử dụng, độ độc thuốc, thời gian cách ly sau phun cần nghiên cứu kỹ hướng dẫn sử dụng;
- Dụng cụ phun, bình đựng thuốc cần được kiểm tra đảm bảo còn hoạt động tốt;
- Bảo hộ lao động phải đầy đủ, an toàn cho người sử dụng;
- Đảm bảo pha thuốc đúng liều lượng, đúng nồng độ;
- Đảm bảo phun thuốc đúng cách, đủ lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất;
- Đảm bảo rắc thuốc đều, đúng vị trí có thể xử lý sâu bệnh hại;
- Sau khi phun xong cần rửa sạch dụng cụ, thu gom chai, bao bì đưa về nơi tiêu hủy an toàn;
- Đảm bảo tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn thuốc BVTV đảm bảo an toàn, hiệu quả;
- Sử dụng dụng cụ phòng trừ sâu bệnh hại;
- Tính toán nhanh theo bản hướng dẫn;
- Quan sát đánh giá đúng tình trạng phun, rải thuốc, hướng gió;
- Sơ cứu các trường hợp ngộ độc thuốc khi cần thiết.

2. Kiến thức

- Sâu bệnh hại rau, thuốc bảo vệ thực vật;
- Các biện pháp an toàn sử dụng thuốc BVTV;
- Bảo vệ môi trường;
- An toàn lao động.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau đang thời kỳ sinh trưởng;
- Thuốc bảo vệ thực vật;
- Bình phun, xô chậu, ống đong;
- Quần áo bảo hộ, kính bảo hộ, găng tay, ủng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chọn loại thuốc sử dụng phù hợp	Đối chiếu với danh mục thuốc và công dụng trong tài liệu
Đọc hiểu cách sử dụng, độ độc thuốc, thời gian cách ly sau phun	Kiểm tra trả lời nhanh
Chuẩn bị dụng cụ phun đảm bảo còn hoạt động tốt	Quan sát thao tác chuẩn bị
Chuẩn bị bảo hộ lao động phải đầy đủ, an toàn cho người sử dụng	Kiểm tra đối chiếu với tiêu chuẩn bảo hộ
Pha thuốc đúng liều lượng, đúng nồng độ	Quan sát, đối chiếu với bản hướng dẫn
Phun, rải thuốc đúng cách, đủ lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất	Quan sát, kiểm tra trên hiện trường
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thao tác thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Ghi nhận thời gian từng bước công việc so sánh, đánh giá
Tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động và sử dụng thuốc BVTV	Kiểm tra các biện pháp an toàn khi làm việc và sau khi hoàn thành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH HIỆU QUẢ PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đánh giá hiệu quả phòng trừ dịch hại cần dựa vào kết quả điều tra trước và sau khi sử dụng thuốc. Công việc này bao gồm: điều tra dịch hại trước phòng trừ, điều tra dịch hại sau phòng trừ, xử lý kết quả điều tra, đánh giá kết quả quản lý dịch hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, phương tiện điều tra được chuẩn bị đầy đủ, phù hợp với đối tượng và phương pháp điều tra;
- Xác định chính xác mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra trước phòng trừ;
- Xác định chính xác mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra sau phòng trừ;
- Kết quả điều tra được xử lý chính xác;
- Đảm bảo thực hiện các thao tác chuẩn xác, đúng trình tự;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, nhận diện dịch hại và thu thập mẫu tiêu bản;
- Điều tra dịch hại theo phương pháp quy định;
- Thống kê và xử lý số liệu thống kê;
- Viết báo cáo đánh giá hiệu quả biện pháp kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Đặc điểm các loài dịch hại rau và triệu chứng cây bị hại;
- Các phương pháp điều tra dịch hại;
- Các phương pháp xử lý số liệu trong bảo vệ thực vật;
- Phương pháp tính toán hiệu quả kỹ thuật trong bảo vệ thực vật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn trồng rau;
- Tài liệu về phòng trừ dịch hại;
- Kính lúp cầm tay, kính lúp soi nổi, vợt, túi hoặc lọ đựng mẫu sâu;
- Tranh ảnh sâu hại và mẫu vật sâu hại đã định danh;
- Bút, vở, phiếu điều tra sâu hại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ, phương tiện điều tra được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra các dụng cụ đã chuẩn bị đối chiếu với quy định
Thực hiện điều tra các chỉ tiêu trước và sau áp dụng biện pháp phòng trừ	Đối chiếu với quy định phương pháp điều tra khảo nghiệm tùy loại thuốc
Kết quả điều tra được xử lý chính xác	Kiểm tra đối chiếu số liệu thô và số liệu đã xử lý
Thao tác thực hiện chuẩn xác, đúng trình tự	Quan sát, ghi nhận từng bước thao tác
Thời gian thực hiện theo định mức quy định	Ghi nhận thời gian thực hiện từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ CỎ DẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm cỏ trong vườn rau là việc làm thường xuyên đảm bảo cho cây rau không bị cạnh tranh ánh sáng, phân bón giúp cây rau sinh trưởng phát triển tốt. Công việc này bao gồm các bước: xác định loại cỏ dại, xác định mật độ cỏ dại, thời điểm quản lý cỏ dại, lựa chọn phương pháp quản lý cỏ dại, chuẩn bị vật tư, công cụ quản lý cỏ dại, quản lý cỏ dại bằng dụng cụ thủ công.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại cỏ dại trên khu vực trồng phải được xác định chính xác, theo các nhóm cỏ (hòa bản, chác lác, lá rộng), đặc điểm sinh trưởng;

- Mật độ cỏ dại phải được xác định theo loại cỏ, số cây cỏ trên đơn vị diện tích;

- Thời điểm quản lý cỏ dại được xác định đúng trước giai đoạn ra hoa, trước khi bón phân cho rau...;

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với mỗi loại rau;

- Vật tư, công cụ cần được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại;

- Cỏ dại được diệt trừ đúng thời điểm và triệt để bằng các dụng cụ phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết các loại cỏ dại;

- Xác định đúng thời điểm cần làm cỏ;

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, công cụ diệt cỏ dại;

- Thực hiện quản lý cỏ dại;

- Chọn lựa, chỉnh sửa công cụ làm cỏ.

2. Kiến thức

- Các phương pháp xác định mật độ cỏ dại;

- Xác định thời điểm quản lý cỏ dại;

- Các phương pháp quản lý cỏ dại;

- Sử dụng các công cụ diệt cỏ;

- Sử dụng dụng cụ, trang thiết bị quản lý cỏ dại;

- Bảo vệ thực vật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định mật độ cỏ dại;
- Máy tính, sổ sách;
- Danh mục các phương pháp quản lý cỏ dại;
- Tài liệu các loại cỏ dại thường gặp trong rau;
- Cuốc nhỏ, cào...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng loại cỏ và phân biệt theo nhóm cỏ, giai đoạn sinh trưởng	Đối chiếu với các đặc điểm cỏ dại, hình ảnh
Xác định mật độ cỏ dại	Kiểm tra sổ điều tra mật độ và phương pháp tính mật độ
Xác định đúng thời điểm cần quản lý cỏ dại	Quan sát tình trạng cỏ dại tương ứng với giai đoạn sinh trưởng
Chọn phương pháp quản lý cỏ dại phù hợp	Phương pháp quản lý đúng không làm ảnh hưởng đến cây trồng, sạch cỏ
Công cụ trừ cỏ được chuẩn bị đầy đủ, đúng loại	Kiểm tra các loại dụng cụ tương ứng với phương pháp quản lý
Diệt trừ cỏ bằng dụng cụ cầm tay	Quan sát thao tác, kết hợp kiểm tra vườn rau sau làm cỏ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch cần được xác định thời điểm cụ thể, đây là công việc phải làm trước khi thu hoạch một loại rau nào đó, bao gồm các bước: xác định độ chín kỹ thuật; dự kiến sản lượng; trao đổi với nhà tiêu thụ và quyết định thời điểm thu hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng độ chín kỹ thuật của sản phẩm rau: dựa vào đặc điểm sinh trưởng, phát triển của từng giống rau, điều kiện thời tiết và yêu cầu của thị trường;

- Sản lượng thu hoạch cần được dự kiến được từng đợt: lấy mẫu cân thử và quy đổi ra sản lượng;

- Xác định được sản lượng rau cần cung cấp cho nhà tiêu thụ trong đợt thu hoạch: ký kết hợp đồng với nhà tiêu thụ;

- Sản phẩm thu hoạch cần được xác định đúng độ chín kỹ thuật và phù hợp với nhu cầu thị trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết đúng độ chín kỹ thuật của rau;

- Tính toán sản lượng thu hoạch;

- Thu thập thông tin thị trường;

- Soạn thảo hợp đồng, viết giấy giao kết bán hàng.

2. Kiến thức

- Sinh trưởng, phát triển của cây rau;

- Cách lấy mẫu và tính toán sản lượng;

- Thu hái rau;

- Thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau chuẩn bị thu hoạch;

- Cân, rổ, giấy, bút, máy tính;

- Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng độ chín kỹ thuật của rau	Quan sát đặc điểm sinh trưởng, phát triển của từng giống rau và điều kiện thời tiết hiện tại; Theo yêu cầu của thị trường
Dự kiến được sản lượng thu hoạch	Đối chiếu bản kế hoạch
Xác định được sản lượng rau cần cung cấp cho nhà tiêu thụ trong đợt thu hoạch	Đối chiếu các hợp đồng tiêu thụ
Quyết định thời điểm thu hoạch	Đúng độ chín kỹ thuật; Phù hợp với nhu cầu thị trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ THU HOẠCH RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị thu hoạch là công việc tiến hành trước khi thu hoạch, giúp cho quá trình thu hoạch được thuận lợi, nhanh chóng. Công việc này bao gồm các bước: chuẩn bị nhà xưởng - kho lạnh; chuẩn bị nhân lực; chuẩn dụng cụ và chuẩn bị phương tiện vận chuyển.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhà xưởng - kho lạnh cần được chuẩn bị trước và đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo quản và đạt vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Nguồn nhân lực cần được chuẩn bị đầy đủ và thành thạo trong công việc sơ chế, bảo quản;

- Cán bộ giám sát kỹ thuật được bố trí cần có trình độ và tay nghề;

- Vật tư, công cụ thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ phù hợp với từng loại cây rau và điều kiện của vùng;

- Phương tiện vận chuyển đảm bảo vận hành tốt, an toàn vệ sinh thực phẩm;

- Đảm bảo an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra nhà xưởng - kho lạnh;

- Tính toán định mức lao động;

- Lựa chọn công cụ;

- Kiểm tra công cụ;

- Mài, dũa, sửa chữa công cụ;

- Lựa chọn đúng phương tiện vận chuyển;

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Bảo quản nông sản;

- Thu hái rau;

- Sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, dụng cụ;

- Kế hoạch về vật tư, nhân lực, thời gian;

- An toàn lao động và vệ sinh an toàn thực phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà xưởng - kho lạnh;
- Kế hoạch thu hái;
- Kế hoạch làm việc của nhân công thu hái;
- Kho dụng cụ, thiết bị;
- Giấy, bút, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhà xưởng - kho lạnh: đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo quản và đạt vệ sinh an toàn thực phẩm	Vận hành thử kiểm tra thông số kỹ thuật, đối chiếu với quy định bảo quản rau; kiểm tra đối chiếu với quy định vệ sinh an toàn thực phẩm
Nhân lực đầy đủ theo kế hoạch và đảm bảo sức khỏe	Đối chiếu với kế hoạch
Bố trí cán bộ giám sát kỹ thuật: có trình độ và tay nghề	Kiểm tra tay nghề, bằng cấp
Vật tư, công cụ thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ phù hợp với cây rau và điều kiện của vùng	Kiểm tra về số lượng, chất lượng dụng cụ
Phương tiện vận chuyển vận hành tốt, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Kiểm tra thực tế, đối chiếu với quy định vệ sinh an toàn thực phẩm
Đảm bảo an toàn lao động	Kiểm tra thực tế, đối chiếu với quy định an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH RAU ĂN CỦ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch rau ăn củ sau khi cây đủ tiêu chuẩn nhằm đảm bảo chất lượng củ trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ. Công việc này bao gồm các bước: lựa chọn dụng cụ thu hoạch; tưới nước trước khi thu hoạch; thu hoạch sản phẩm; loại bỏ thân lá; phân loại sơ bộ và vận chuyển sản phẩm về kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ thu hoạch cần được lựa chọn phù hợp với cây rau ăn củ và điều kiện kinh tế, kỹ thuật của địa phương;

- Đất cần được tưới nước cho mềm, tơi trước khi thu hoạch;

- Sản phẩm thu hoạch đảm bảo đạt chất lượng cao nhất và hạn chế thấp nhất tỷ lệ hư hỏng, thất thoát;

- Thân lá được loại bỏ sơ bộ theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại rau cụ thể;

- Sơ bộ phân loại củ theo tiêu chuẩn hoặc theo yêu cầu của khách hàng;

- Củ được vận chuyển về kho bảo quản an toàn, nhanh chóng theo thời gian quy định;

- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác;

- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;

- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ thu hoạch phù hợp với rau ăn củ;

- Tưới đất đủ ẩm;

- Thu hoạch rau ăn củ;

- Phân loại rau ăn củ;

- Xếp dỡ sản phẩm;

- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Thu hoạch rau;

- Vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau đang cho thu hoạch;
- Nhân công;
- Cuốc, dao, khay, xe đẩy, sọt, bao nylon;
- Hệ thống tưới nước.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn dụng cụ thu hoạch phù hợp với cây rau ăn củ và điều kiện kinh tế, kỹ thuật của địa phương	Quan sát kiểm tra thực tế
Tưới nước cho đất mềm, tơi trước khi thu hoạch	Kiểm tra đất sau khi tưới, nhổ thử rau
Thu hoạch sản phẩm: đạt chất lượng cao nhất và hạn chế thấp nhất tỉ lệ hư hỏng, thất thoát	Quan sát sản phẩm sau thu hoạch; Tỷ lệ hư hại trong giới hạn cho phép
Loại bỏ sơ bộ thân lá theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại rau cụ thể	Quan sát, kiểm tra thực tế, đánh giá theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại rau
Phân loại sơ bộ: theo tiêu chuẩn của từng loại rau hoặc theo yêu cầu của khách hàng	Kiểm tra đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu của khách hàng
Vận chuyển về kho bảo quản: an toàn, nhanh chóng theo thời gian quy định	Kiểm tra sản phẩm sau khi vận chuyển về kho; Thời gian vận chuyển theo quy định
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn lao động và BVMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH RAU ĂN LÁ, THÂN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch rau ăn thân, lá bao gồm các bước: lựa chọn phương pháp thu hoạch; lựa chọn dụng cụ thu hoạch; thu hoạch sản phẩm; phân loại sơ bộ và vận chuyển sản phẩm về kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp thu hoạch phù hợp với loại rau cụ thể và điều kiện thời tiết;
- Dụng cụ thu hoạch được lựa chọn phù hợp với phương pháp thu hoạch và điều kiện kinh tế, kỹ thuật của địa phương;
- Sản phẩm thu hoạch cần đạt chất lượng cao nhất và hạn chế thấp nhất tỷ lệ hư hỏng, thất thoát;
- Sơ bộ phân loại rau ăn lá, thân theo tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau hoặc theo yêu cầu của khách hàng;
- Rau được vận chuyển về kho bảo quản an toàn, không ôi, nóng, nhanh chóng theo thời gian quy định;
- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ thu hoạch phù hợp với rau ăn thân, lá;
- Thu hoạch rau ăn thân, lá;
- Phân loại sơ bộ sản phẩm rau thân, lá;
- Xếp dỡ sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Thu hoạch rau;
- Vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau đang cho thu hoạch;
- Cuốc, dao, khay, xe đẩy, sọt, bao nylon;
- Nhân công.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phương pháp thu hoạch phù hợp với loại rau cụ thể và điều kiện thời tiết	Đối chiếu với quy trình của từng loại rau cụ thể
Lựa chọn dụng cụ thu hoạch phù hợp với phương pháp thu hoạch và điều kiện kinh tế, kỹ thuật của địa phương	Quan sát kiểm tra thực tế
Thu hoạch sản phẩm: đạt chất lượng cao nhất và hạn chế thấp nhất tỷ lệ hư hỏng, thất thoát	Quan sát sản phẩm sau thu hoạch; Tỷ lệ hư hại trong giới hạn cho phép
Phân loại sơ bộ: theo tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau hoặc theo yêu cầu của khách hàng	Kiểm tra đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu của khách hàng
Vận chuyển về kho bảo quản: an toàn, nhanh chóng theo thời gian quy định	Kiểm tra sản phẩm sau khi vận chuyển về kho; Thời gian vận chuyển theo quy định
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định BVMT và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH RAU ĂN QUẢ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch rau ăn quả bao gồm các bước: lựa chọn dụng cụ thu hoạch; thu hoạch; phân loại sơ bộ; vận chuyển sản phẩm về kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ thu hoạch được lựa chọn phù hợp với cây rau ăn trái, chắc chắn;
- Sản phẩm rau thu hoạch cần đảm bảo chất lượng sản phẩm, không ảnh hưởng đến mẫu mã sản phẩm và hạn chế thấp nhất tỷ lệ hư hỏng;
- Sơ bộ phân loại ăn quả theo tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau hoặc theo yêu cầu của khách hàng;
- Sản phẩm rau ăn quả được vận chuyển về kho bảo quản: không dập nát, không xây xát;
- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ thu hoạch phù hợp với rau ăn trái;
- Thu hoạch rau ăn trái;
- Phân loại sơ bộ sản phẩm rau ăn trái;
- Xếp dỡ sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Thu hoạch rau;
- Vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn rau đang cho thu hoạch;
- Cuốc, dao, khay, xe đẩy, sọt, bao nylon.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn dụng cụ thu hoạch: phù hợp với cây rau ăn trái, chắc chắn	Quan sát kiểm tra thực tế, lắc thử
Thu hoạch sản phẩm: đảm bảo chất lượng sản phẩm, không ảnh hưởng đến mẫu mã sản phẩm và hạn chế thấp nhất tỷ lệ hư hỏng	Quan sát sản phẩm sau thu hoạch; Tỷ lệ hư hại trong giới hạn cho phép
Phân loại sơ bộ: theo tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau hoặc theo yêu cầu của khách hàng	Kiểm tra đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu của khách hàng
Vận chuyển về kho bảo quản: không dập nát, không xây xát	Kiểm tra sản phẩm sau khi vận chuyển về kho; Thời gian vận chuyển theo quy định
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn lao động và BVMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM SẠCH RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm sạch rau là công việc bắt buộc trước khi đưa vào phân loại, đóng, gói, bảo quản. Bao gồm các bước: chuẩn bị dụng cụ, phương tiện; loại bỏ sản phẩm phụ; loại bỏ tạp chất bám dính; ngâm rửa sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, dây chuyền làm sạch rau được chuẩn bị đầy đủ và đảm bảo hoạt động tốt;

- Các bộ phận bị sâu bệnh, hư hỏng, phần không có giá trị sử dụng cần được loại bỏ;

- Tạp chất bám dính cần được loại bỏ đảm bảo rau sạch sẽ, không còn đất, rác bám dính;

- Rau được ngâm rửa cẩn thận nhằm làm sạch bụi bẩn trên rau, nhẹ nhàng không làm hư hại rau;

- Các bước công việc được thực hiện chuẩn xác, nhẹ nhàng;

- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức cho phép;

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ làm sạch;

- Nhận biết, loại bỏ bộ phận không có giá trị sử dụng;

- Loại bỏ tạp chất bám dính;

- Ngâm rửa;

- Xếp dỡ sản phẩm;

- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Vệ sinh làm sạch rau;

- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau sau khi thu hoạch;
- Rổ, thùng rửa, dây truyền rửa và làm ráo sản phẩm;
- Dao, kéo, khăn sạch;
- Phương tiện vận chuyển;
- Nguồn nước sạch và đủ lượng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ được chuẩn bị đầy đủ và đảm bảo hoạt động tốt	Quan sát kiểm tra thực tế
Loại bỏ hết các sản phẩm phụ: bộ phận bị sâu bệnh, hư hỏng, phần không có giá trị sử dụng	Quan sát, kiểm tra thực tế. Đối chiếu với yêu cầu của từng loại rau cụ thể
Loại bỏ tạp chất bám dính; rau sạch sẽ, không còn đất, rác bám dính	Quan sát sản phẩm
Ngâm rửa: làm sạch bụi bẩn trên rau, nhẹ nhàng không làm hư hại rau	Kiểm tra sản phẩm sau khi ngâm rửa
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác, nhẹ nhàng	Quan sát quá trình thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN LOẠI RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân loại rau là công việc phân chia sản phẩm rau sau khi thu hoạch và làm sạch thành nhiều loại, theo tiêu chuẩn định trước để thuận tiện cho công tác bảo quản cũng như tiêu thụ sau này. Bao gồm các bước: chuẩn bị dụng cụ, dây chuyền phân loại; xác định tiêu chuẩn phân loại; loại bỏ sản phẩm sâu bệnh và phân cấp sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, dây chuyền phân loại rau được chuẩn bị đầy đủ, vận hành tốt;
- Tiêu chuẩn phân loại được xác định theo tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau cụ thể hoặc theo yêu cầu của khách hàng và nhu cầu của thị trường (dựa trên một số tiêu chí: kích thước, trọng lượng, màu sắc...);
- Những sản phẩm bị sâu, bệnh cần được loại bỏ hết;
- Rau được phân loại theo đúng tiêu chuẩn đã đưa ra;
- Đảm bảo thao tác thực hiện chuẩn xác, nhẹ nhàng;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại sản phẩm bằng mắt thường;
- Vận hành dây chuyền phân loại;
- Nhận biết sản phẩm bị sâu bệnh, sản phẩm không đạt tiêu chuẩn phân loại;
- Xếp dỡ sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Phân loại rau;
- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau sau khi thu hoạch và làm sạch;
- Rổ, khay, sọt, thùng, dao, kéo;
- Dây truyền phân loại sản phẩm;
- Phương tiện vận chuyển.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ, dây chuyền phân loại được chuẩn bị đầy đủ, vận hành tốt	Quan sát kiểm tra thực tế; Vận hành thử dây chuyền
Xác định tiêu chuẩn phân loại	Đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại rau cụ thể; Đối chiếu với yêu cầu của khách hàng và nhu cầu của thị trường
Loại bỏ hết những sản phẩm bị sâu, bệnh	Quan sát, kiểm tra thực tế sản phẩm
Phân loại: theo đúng tiêu chuẩn đã đưa ra	Kiểm tra sản phẩm sau khi phân loại: lấy mẫu ngẫu nhiên và tiến hành đánh giá theo các tiêu chuẩn đã đề ra
Thao tác thực hiện chuẩn xác, nhẹ nhàng	Quan sát quá trình thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÓNG GÓI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đóng gói sản phẩm là công việc được tiến hành trước khi đưa sản phẩm vào bảo quản hoặc đưa đi tiêu thụ, bao gồm các bước: lựa chọn loại bao bì đóng gói; xác định khối lượng đóng gói; đóng gói và vận chuyển sản phẩm vào bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Bao bì đóng gói được lựa chọn phù hợp với từng loại rau với khối lượng đóng gói với thời gian bảo quản và yêu cầu thị trường;
- Khối lượng đóng gói phù hợp với từng phương pháp bảo quản, thời gian bảo quản, phù hợp với nhu cầu của thị trường hoặc theo yêu cầu của khách hàng;
- Rau được đóng cần được thực hiện nhẹ nhàng, đẹp, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Rau được vận chuyển nhẹ nhàng, không làm hư hỏng bao bì, sản phẩm sau khi đóng gói;
- Đảm bảo thao tác thực hiện chuẩn xác, nhẹ nhàng;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn bao bì phù hợp;
- Xác định khối lượng đóng gói phù hợp;
- Đóng gói sản phẩm;
- Xếp dỡ sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Bảo quản nông sản;
- Đóng gói sản phẩm rau;
- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau sau khi phân loại;
- Bao bì, catalo về bao bì đóng gói;
- Giấy, bút, sổ sách;
- Bao bì nhãn hàng, dao, kéo, băng dính, dây buộc;
- Sọt, thùng caton;
- Phương tiện vận chuyển.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chọn bao bì đóng gói	Đối chiếu với kế hoạch vật tư; Quan sát, kiểm tra thực tế
Khối lượng đóng gói: phù hợp với từng phương pháp bảo quản, thời gian bảo quản, phù hợp với yêu cầu của thị trường hoặc theo yêu cầu của khách hàng	Đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật bảo quản của từng loại rau cụ thể; Đối chiếu với yêu cầu của khách hàng
Đóng gói nhẹ nhàng, đẹp, đúng yêu cầu kỹ thuật	Kiểm tra sản phẩm sau khi đóng gói: lấy mẫu ngẫu nhiên và tiến hành đánh giá theo các tiêu chuẩn kỹ thuật
Vận chuyển nhẹ nhàng, không làm hư hỏng bao bì, sản phẩm sau khi đóng gói	Quan sát quá trình thực hiện; Kiểm tra sản phẩm sau khi vận chuyển
Thao tác thực hiện chuẩn xác, nhẹ nhàng	Quan sát quá trình thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo quản rau là công việc quan trọng giúp kéo dài thời gian sử dụng của sản phẩm. Bao gồm các bước: kiểm tra nhà kho trước bảo quản; xác định phương pháp thời gian bảo quản; sắp xếp sản phẩm bảo quản; bảo quản sản phẩm và kiểm tra trong thời gian bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhà kho đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo quản và đạt vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Phương pháp bảo quản phải phù hợp với từng loại rau và phù hợp với yêu cầu thị trường;
- Sản phẩm được sắp xếp rõ ràng theo từng loại;
- Sản phẩm được bảo quản theo yêu cầu kỹ thật bảo quản;
- Định kỳ kiểm tra thường xuyên theo lịch;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra nhà kho;
- Vận hành hệ thống bảo quản;
- Bảo quản rau;
- Xếp dỡ sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Bảo quản nông sản;
- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau;
- Kho bảo quản đạt tiêu chuẩn;
- Giấy, bút, sổ sách;
- Phương tiện vận chuyển.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhà kho đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo quản và đạt vệ sinh an toàn thực phẩm	Quan sát, kiểm tra thực tế; Vận hành thử
Phương pháp bảo quản: phù hợp với từng loại rau và phù hợp với yêu cầu thị trường	Đối chiếu với quy trình bảo quản của từng loại rau cụ thể
Sản phẩm được sắp xếp rõ ràng theo từng loại	Kiểm tra sản phẩm sau khi sắp xếp
Bảo quản sản phẩm: theo yêu cầu kỹ thật bảo quản	Giám sát thao tác của người làm và đối chiếu với quy trình kỹ thuật
Kiểm tra định kỳ thường xuyên theo lịch	Kiểm tra đột xuất theo lịch; Kiểm tra sổ ghi chép
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VẬN CHUYỂN RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vận chuyển rau bao gồm các bước: lựa chọn phương pháp vận chuyển; chuẩn bị phương tiện vận chuyển; xác định khối lượng vận chuyển; bốc xếp sản phẩm và vận chuyển sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp vận chuyển phù hợp với từng loại rau và thời gian vận chuyển;
- Phương tiện vận chuyển đảm bảo tiêu chuẩn khi vận chuyển và phù hợp với khối lượng, thời gian vận chuyển;
- Khối lượng vận chuyển phù hợp với yêu cầu của thị trường và phương tiện vận chuyển;
- Rau được bốc xếp nhẹ nhành, nhanh chóng, gọn gàng, không làm hư hỏng bao bì và sản phẩm;
- Đảm bảo vận chuyển an toàn, nhanh chóng;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển;
- Bảo quản rau;
- Bốc xếp sản phẩm;
- Sử dụng phương tiện bốc xếp.

2. Kiến thức

- Bảo quản, vận chuyển nông sản;
- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau;
- Phương tiện vận chuyển;
- Cân, thước, giấy, bút, sổ sách;
- Phương tiện bốc xếp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn phương pháp vận chuyển	Đối chiếu với kế hoạch vận chuyển của từng loại rau cụ thể; Quan sát, kiểm tra thực tế
Xác định phương tiện vận chuyển: đảm bảo tiêu chuẩn khi vận chuyển và phù hợp với khối lượng, thời gian vận chuyển	Đối chiếu với quy trình bảo quản, vận chuyển của từng loại rau cụ thể
Khối lượng vận chuyển: phù hợp với yêu cầu của thị trường và phương tiện vận chuyển	Kiểm tra định mức vận chuyển theo kế hoạch
Bốc xếp nhẹ nhành, nhanh chóng, gọn gàng, không làm hư hỏng bao bì và sản phẩm	Kiểm tra, giám sát thao tác của người làm và đối chiếu với yêu cầu quy trình kỹ thuật
Vận chuyển an toàn, nhanh chóng	Kiểm tra sản phẩm sau khi vận chuyển; Thời gian vận chuyển đúng theo kế hoạch
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: SỬ DỤNG SẢN PHẨM PHỤ CÂY RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng sản phẩm phụ cây rau là việc tận dụng những sản phẩm loại ra trong quá trình sơ chế vào các mục đích phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và giá trị sử dụng của cây rau. Bao gồm các công việc: phân loại sản phẩm phụ; xác định khối lượng sản phẩm phụ; sử dụng làm thức ăn xanh; chế biến phân hữu cơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản phẩm phụ được phân loại nhóm theo mục đích sử dụng: làm thức ăn xanh, ủ phân hữu cơ;

- Khối lượng của từng loại sản phẩm phụ được cân đo chính xác;

- Sử dụng sản phẩm phụ làm thức ăn xanh đảm bảo tươi, không dập nát, không thối mốc, đáp ứng với sinh lý từng loại gia súc, gia cầm, thủy sản;

- Sử dụng làm phân hữu cơ đảm bảo sản phẩm dễ phân hủy, không ảnh hưởng và gây độc cho cây;

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận diện và phân loại sản phẩm phụ đúng mục đích sử dụng;

- Sử dụng phương tiện bốc xếp.

2. Kiến thức

- Sử dụng sản phẩm phụ của rau;

- Nhu cầu thức ăn xanh của một số gia súc, gia cầm, thủy sản;

- An toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm phụ của cây rau;

- Cân, giấy, bút, sổ sách;

- Phương tiện bốc xếp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phân loại sản phẩm phụ nhóm theo mục đích sử dụng: làm thức ăn xanh, ủ phân hữu cơ	Quan sát, kiểm tra thực tế
Cân đo chính xác khối lượng của từng loại sản phẩm phụ	Cân, đo thử
Sử dụng làm thức ăn xanh: tươi, không dập nát, không thối mốc, đáp ứng với sinh lý từng loại gia súc, gia cầm, thủy sản	Kiểm tra thực tế
Sử dụng làm phân hữu cơ: sản phẩm dễ phân hủy, không ảnh hưởng và gây độc cho cây	Kiểm tra thực tế
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn thực phẩm và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VỆ SINH CÔNG NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K12

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh công nghiệp nhằm đảm bảo môi trường sản xuất rau đạt tiêu chuẩn vệ sinh để sản xuất rau an toàn; công việc bao gồm các bước: làm vệ sinh máy, thiết bị; làm vệ sinh nơi làm việc; làm vệ sinh hệ thống nước thải và xử lý nước thải.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Máy móc và các thiết bị phải vệ sinh sạch sẽ sau mỗi ca làm việc;
- Khu vực làm việc phải sạch sẽ, không có mùi hôi thối sau mỗi ca làm việc;
- Hệ thống thoát nước thải sạch rác và không đọng nước thải;
- Chất thải lắng tại hố ga được vét hết;
- Nước thải sạch, không mùi và không làm ô nhiễm môi trường;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vệ sinh máy móc, thiết bị;
- Quét dọn, lau sàn;
- Vệ sinh hệ thống thoát nước;
- Vận hành hệ thống xử lý nước thải.

2. Kiến thức

- Vệ sinh máy móc,thiết bị;
- Vệ sinh môi trường;
- Bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thiết bị máy móc, nhà xưởng, hệ thống thoát và xử lý nước thải;
- Phương tiện, dụng cụ vệ sinh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Máy móc và các thiết bị phải sạch sau mỗi ca làm việc	Quan sát, kiểm tra thực tế máy móc thiết bị sau mỗi ca làm việc
Khu vực làm việc phải sạch sẽ, không có mùi hôi thối sau mỗi ca làm việc	Quan sát, kiểm tra thực tế khu vực làm việc sau ca làm việc
Hệ thống thoát nước thải sạch rác và không đọng nước thải	Kiểm tra hệ thống thoát nước
Vét hết chất thải lắng tại hố ga	Kiểm tra hố ga
Nước thải sạch, không mùi và không làm ô nhiễm môi trường	Lấy mẫu kiểm tra định kỳ
Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định vệ sinh môi trường và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ DỤNG CỤ THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K13

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo trì dụng cụ thu hoạch là việc làm cần thiết đảm bảo sử dụng được lâu dài và hạn chế hư hỏng gây tốn kém kinh phí sửa chữa. Công việc này bao gồm các bước: chuẩn bị sửa chữa; phân loại dụng cụ; sửa chữa nhỏ và thanh lý dụng cụ hư hỏng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các loại dụng cụ, đồ nghề và các thiết bị khác phù hợp với các dụng cụ cần sửa chữa cần được chuẩn bị đầy đủ;
- Dụng cụ được phân loại theo tính năng sử dụng, theo mức độ hư hỏng...
- Dao cuốc, cột buộc lại rổ, thúng... cần được chêm chặt và mài sắc;
- Xe thô sơ đẩy hàng cần được xiết chặt ốc, tra dầu mỡ;
- Những dụng cụ hư hỏng cần được lập biên bản thanh lý;
- Đảm bảo ghi chép vào sổ quản lý tài sản;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị dụng cụ;
- Sửa chữa một số hư hỏng cơ bản;
- Lập biên bản thanh lý;
- Ghi chép sổ sách;
- Bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thiết bị máy móc;
- Phương tiện, dụng cụ sửa chữa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị đầy đủ các loại dụng cụ, đồ nghề và các thiết bị khác phù hợp với các dụng cụ cần sửa chữa	Đối chiếu danh mục dụng cụ, thiết bị dùng để bảo trì

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phân loại dụng cụ theo tính năng sử dụng, theo mức độ hư hỏng...	Quan sát, kiểm tra thực tế
Chêm chặt và mài sắc dao cuốc, cột buộc lại rổ, thúng...	Kiểm tra thực tế, lắc thử
Xiết chặt ốc, tra dầu mỡ xe thô sơ đẩy hàng	Kiểm tra thực tế
Lập biên bản thanh lý những dụng cụ hư hỏng	Kiểm tra biên bản
Vào sổ quản lý tài sản	Kiểm tra sổ sách
Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định vệ sinh môi trường và an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO DƯỠNG MÁY MÓC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K14

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo dưỡng máy móc là việc làm cần thiết đảm bảo sử dụng được lâu dài và hạn chế hư hỏng gây tốn kém kinh phí sửa chữa. Công việc này bao gồm các bước: chuẩn bị bảo dưỡng; bảo dưỡng sơ bộ và bảo dưỡng định kỳ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các loại dụng cụ, đồ nghề, các thiết bị kiểm tra, dầu mỡ, nước máy nén khí và các trang thiết bị khác để bảo dưỡng cần được chuẩn bị đầy đủ;

- Máy móc, thiết bị và hệ thống điện cần được thường xuyên làm sạch, kiểm tra, xiết chặt, điều chỉnh phù hợp;

- Máy bơm, máy nén và các máy công tác khác cần được thường xuyên thay dầu bôi trơn;

- Định kỳ bảo dưỡng máy móc theo đúng thời gian ấn định, đúng vị trí và loại công việc bảo dưỡng;

- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đúng, đủ dụng cụ;

- Bảo dưỡng máy móc;

- Bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thiết bị máy móc;

- Phương tiện, dụng cụ bảo dưỡng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị đầy đủ các loại dụng cụ, đồ nghề, các thiết bị kiểm tra, dầu mỡ, nước máy nén khí và các trang thiết bị khác để bảo dưỡng	Quan sát, kiểm tra thực tế; Đối chiếu với danh mục dụng cụ bảo dưỡng

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thường xuyên làm sạch, kiểm tra, xiết chặt, điều chỉnh máy móc, thiết bị và hệ thống điện	Quan sát, kiểm tra thực tế; Đối chiếu với quy trình bảo dưỡng
Thường xuyên thay dầu bôi trơn các bơm, máy nén và các máy công tác khác	Kiểm tra thực tế; Đối chiếu với quy trình kỹ thuật
Bảo dưỡng định kỳ đúng thời gian ấn định	Kiểm tra theo lịch bảo dưỡng
Bảo dưỡng đúng vị trí và loại công việc bảo dưỡng	Kiểm tra kế hoạch bảo dưỡng
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy định an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢNG BÁ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quảng bá giới thiệu sản phẩm bao gồm các bước sau: Chuẩn bị mẫu sản phẩm rau, xác định địa điểm giới thiệu sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mẫu sản phẩm rau được chuẩn bị cẩn thận bằng mẫu thật, tranh ảnh, catalog, phim ngắn;

- Xác định địa điểm giới thiệu sản phẩm cho thương lái, các đại lý và người tiêu dùng: địa điểm giới thiệu phải thuận tiện giao thông, rộng rãi và ở chỗ đông người;

- Thông tin về sản phẩm được công bố rõ ràng, chính xác;

- Sản phẩm được quảng bá rộng rãi, được nhiều người sử dụng biết đến: quảng cáo trên nhiều kênh thông tin: catalog, băng rôn lớn, trên truyền hình, tờ rơi;

- Sản phẩm mẫu được đưa vào những nơi tiêu thụ, các siêu thị, đại lý, cửa hàng rau có uy tín;

- Sản phẩm được ghi rõ nguồn gốc, xuất xứ trên bao bì.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp, so sánh, lựa chọn;

- Phân tích, tổng hợp, quảng cáo;

- Đàm phán.

2. Kiến thức

- Marketing, nghệ thuật quảng cáo sản phẩm;

- Có kiến thức thị trường;

- Hạch toán kinh tế, xác định giá cả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau;

- Ảnh chụp rau, catalo ghi các thông số về sản phẩm rau;

- Thị trường, đối tác giao dịch, sổ sách, giấy bút để ghi chép;

- Phương tiện liên lạc trao đổi thông tin, phương tiện đi lại giao dịch.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị mẫu sản phẩm	Quan sát mẫu sản phẩm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về chất lượng sản phẩm; Bắt mắt, đa dạng, đúng thực tế
Xác định địa điểm giới thiệu sản phẩm	Kiểm tra địa điểm, thời gian cần tiếp thị, đối chiếu với các thông tin phản hồi
Thông tin về sản phẩm được công bố rõ ràng, chính xác	Kiểm tra cách giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin, đối tác giao dịch. Kiểm tra các thông tin về sản phẩm
Sản phẩm được quảng bá rộng rãi, được nhiều người sử dụng biết đến	Kiểm tra các kênh quảng cáo; Thăm dò ý kiến người tiêu dùng
Đưa sản phẩm mẫu vào những nơi tiêu thụ có uy tín: siêu thị, đại lý, cửa hàng rau có uy tín...	Kiểm tra sản phẩm mẫu tại những địa điểm này
Sản phẩm được ghi rõ nguồn gốc, xuất xứ trên bao bì	Ảnh chụp rau, catalo ghi các thông số chỉ tiêu chất lượng, nguồn gốc sản phẩm rau; Kiểm tra thông tin trên bao bì sản phẩm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP HỆ THỐNG PHÂN PHỐI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập hệ thống phân phối bao gồm các bước công việc sau: Lựa chọn dạng hệ thống phân phối, thiết lập cấu trúc, quy chế của hệ thống phân phối, vận hành hệ thống phân phối, giám sát hệ thống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống phân phối hợp lý, phù hợp với điều kiện sản xuất, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ được lựa chọn phù hợp;

- Cấu trúc của hệ thống phân phối được thiết lập gọn nhẹ, hiệu quả;

- Hệ thống phân phối được vận hành nhịp nhàng, phù hợp với điều kiện sản xuất;

- Thông tin hệ thống phân phối cập nhật thường xuyên;

- Hệ thống được giám sát phát hiện kịp thời những bất hợp lý của hệ thống để điều chỉnh hoạt động phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, lựa chọn, ra quyết định;

- Điều hành;

- Giám sát, tổng hợp, viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Marketinh;

- Tổ chức và quản lý phân phối.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thông tin về hệ thống tiêu thụ;

- Sổ, sách, giấy bút, tài liệu;

- Máy tính, phương tiện đi lại;

- Hệ thống phân phối.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn hệ thống phân phối phù hợp với điều kiện sản xuất, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ	Theo dõi, ghi chép hệ thống phân phối và nhu cầu tiêu thụ
Thiết lập được cấu trúc của hệ thống phân phối	Hệ thống phân phối gọn nhẹ, hiệu quả
Vận hành hệ thống phân phối	Hệ thống phân phối hoạt động nhịp nhàng, phù hợp với điều kiện sản xuất
Thông tin hệ thống phân phối cập nhật thường xuyên	Kiểm tra sổ sách ghi chép, cập nhật
Giám sát hệ thống nhằm phát hiện kịp thời những bất hợp lý của hệ thống để điều chỉnh hoạt động phù hợp	Theo dõi khối lượng sản phẩm giao qua các đợt, không bị ùn tắc trong quá trình giao hàng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THỰC HIỆN BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện bán hàng bao gồm các bước công việc sau: Chuẩn bị hàng theo hợp đồng mua bán, đóng gói, giao hàng theo yêu cầu, nghiệm thu, thanh toán và thu tiền, kiểm kê vào sổ bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Rau được chuẩn bị đầy đủ theo hợp đồng, đảm bảo chất lượng;
- Rau được đóng gói theo yêu cầu kỹ thuật, bao bì được dán nhãn mác đầy đủ;
- Hàng hóa được giao đủ về số lượng, chất lượng và kịp thời theo yêu cầu;
- Giao nhận, thanh toán theo hợp đồng;
- Số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác. Sổ sách được ghi chép rõ ràng, minh bạch, thuận tiện cho việc hoạch toán kinh tế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán, ghi chép, tổng hợp;
- Đóng gói sản phẩm rau;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Ghi chép sổ sách;
- Giao hàng và thanh toán.

2. Kiến thức

- Tiêu chuẩn rau xuất vườn;
- Kỹ thuật đóng gói sản phẩm;
- Kỹ thuật giao hàng theo hợp đồng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm rau, danh sách các cơ sở mua rau. Phương tiện vận chuyển;
- Hợp đồng mua bán rau;
- Sổ giao nhận hàng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn giao hàng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị đầy đủ rau theo hợp đồng, đảm bảo chất lượng	Theo dõi, ghi chép nhu cầu tiêu thụ rau; Kiểm tra thực tế, đối chiếu với yêu cầu của hợp đồng
Rau được đóng gói theo yêu cầu kỹ thuật, bao bì được dán nhãn mác đầy đủ	Kiểm tra việc đóng gói đảm bảo kỹ thuật và mỹ thuật; Lấy mẫu ngẫu nhiên, kiểm tra đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
Hàng hóa được giao kịp thời theo yêu cầu	Theo dõi, ghi chép số lượng theo hợp đồng nhu cầu tiêu thụ rau
Giao nhận, thanh toán theo hợp đồng	Kiểm tra sổ sách giao nhận và thanh toán
Kiểm kê và vào sổ bán hàng, Sổ sách được ghi chép rõ ràng, minh bạch, thuận tiện cho việc hoạch toán kinh tế	Kiểm tra sổ sách số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HẠCH TOÁN HIỆU QUẢ KINH TẾ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hạch toán hiệu quả kinh tế bao gồm các bước công việc sau: Tính tổng sản phẩm rau cung cấp cho thị trường, tổng doanh thu, tổng các chi phí sản xuất, dự kiến lỗ - lãi thực tế sau một chu kỳ bán hàng, phân tích kết quả hoạt động kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng giá trị sản phẩm rau bán ra thị trường trong kỳ được xác định theo lượng sản phẩm tiêu thụ và giá thực bán;

- Tổng hợp chi phí cho sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm được xác định theo hợp đồng;

- Xác định chính xác lỗ, lãi qua kết quả so sánh giữa tổng doanh thu và tổng chi phí được xác định;

- Bảng kê được lập thứ tự các sản phẩm, dịch vụ theo thứ tự từ lãi nhiều đến lãi ít;

- Các giải pháp được đưa ra cho chu kỳ sản xuất tiếp theo.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, ghi chép;

- Tổng hợp, phân tích;

- Tính toán.

2. Kiến thức

- Hạch toán, kế toán, thống kê;

- Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính;

- Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;

- Kết quả ghi chép số liệu về sản phẩm sản xuất ra, giá bán;

- Bản tổng hợp chi phí, doanh thu, lợi nhuận.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tổng giá trị sản phẩm rau bán ra thị trường trong kỳ được xác định theo lượng sản phẩm tiêu thụ và giá thực bán	Kiểm tra sổ sách ghi chép về giao hàng và giá bán theo hợp đồng
Tổng hợp chi phí cho sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm được xác định	Kiểm tra kết quả ghi chép. Số liệu được tổng hợp đầy đủ, chính xác
Xác định lỗ, lãi qua kết quả so sánh giữa tổng doanh thu và tổng chi phí được xác định	Số liệu được tập hợp chính xác, đảm bảo trung thực; Hoạt động sản xuất kinh doanh được đánh giá đầy đủ, khách quan
Lập bảng kê thứ tự các sản phẩm, dịch vụ theo thứ tự từ lãi nhiều đến lãi ít	Bảng tập hợp các sản phẩm, doanh thu và chi phí
Đưa ra giải pháp cho chu kỳ sản xuất tiếp theo	Giải pháp phải khắc phục được điểm yếu và phát huy mặt mạnh

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý nhân công bao gồm các bước công việc sau: Bố trí lao động; xác định phương thức quản lý lao động; xây dựng chế độ khen thưởng, kỷ luật.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định chính xác khối lượng công việc dựa vào: diện tích rau, chủng loại số lượng giống rau được trồng trong từng vụ sản xuất và các công việc liên quan tới vườn rau;

- Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết;

Người lao động được phân công thực hiện các công việc phù hợp với chuyên môn nghề nghiệp;

- Quá trình thực hiện công việc của người lao động được giám sát chặt chẽ; Thời gian thực hiện công việc được giao phải theo định mức cụ thể;

- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường nơi làm việc;

- Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan;

- Người lao động hoàn thành tốt công việc được đề xuất nâng lương, khen thưởng;

- Kết quả được tổng hợp, sắp xếp và phân công lại lao động nếu công việc không phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổ chức, sắp xếp công việc;

- Phân công lao động;

- Quản lý lao động;

- Đánh giá mức độ hoàn thành công việc;

- Sử dụng máy tính;

- Viết báo cáo, đề xuất.

2. Kiến thức

- Các công việc trong kỹ thuật trồng rau các loại;

- Định mức và phân bổ lao động phù hợp trong từng công việc trồng rau;

- Lý lịch của người lao động;

- Tin học văn phòng;

- Chế độ nâng lương, khen thưởng của doanh nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước, máy tính, giấy, bút;
- Bảng định mức công việc;
- Danh sách người lao động;
- Bảng chấm công, sổ theo dõi;
- Máy tính;
- Danh sách người lao động hoàn thành tốt công việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Bố trí lao động phù hợp với vị trí, tính chất của công việc	Phỏng vấn và kiểm tra trực tiếp tay nghề của từng lao động qua từng công việc cụ thể
Xác định chính xác diện tích rau, chủng loại số lượng giống rau trồng	Kiểm tra thực tế vườn rau và sổ sách ghi chép thành phần và sản lượng rau trong từng vụ
Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết	Kiểm tra bảng kế hoạch phân bổ định mức cho từng hạng mục công việc cụ thể
Người lao động được phân công thực hiện các công việc phù hợp với chuyên môn nghề nghiệp, theo định mức	Kiểm tra trực tiếp kiến thức và tay nghề của từng lao động để phân công công việc
Quá trình thực hiện công việc của người lao động được giám sát chặt chẽ	Kiểm tra thường xuyên trong quá trình thực hiện công việc và ghi chép cẩn thận vào sổ theo dõi
Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan	Kiểm tra trực tiếp kết quả thực hiện công việc và đối chiếu với bảng định mức công việc để xem xét mức độ hoàn thành công việc
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra trực tiếp trong quá trình thực hiện công việc và kết quả của người thực hiện
Tổng hợp lại kết quả sắp xếp và phân công lại lao động nếu công việc không phù hợp	Kết quả công việc, sức khỏe, trình độ tay nghề và mức độ hoàn thành công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý trang thiết bị bao gồm các bước công việc sau: Quản lý việc bảo dưỡng thiết bị; Quản lý việc mua sắm bổ sung thiết bị; Quản lý việc sử dụng dụng cụ thiết bị; Thanh lý thiết bị không còn khả năng sử dụng được.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sổ quản lý theo dõi trang thiết bị tại cơ sở cần được lập chi tiết, rõ ràng;
- Danh mục trang thiết bị được thống kê đầy đủ, chi tiết và rõ ràng;
- Từng thiết bị, dụng cụ được dán thẻ theo dõi hàng năm ở vị trí dễ nhìn;
- Mỗi biến động của từng thiết bị được ghi chép cẩn thận vào sổ sách;
- Thiết bị lớn phải ghi chép đầy đủ nhật ký sử dụng hàng ngày và có kế hoạch bảo dưỡng;
- Các thiết bị quá cũ, không sử dụng cần được thanh lý;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh trang thiết bị sau mỗi lần vận hành, sử dụng;
- Báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ cần được viết cụ thể.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vận hành, sử dụng các loại trang thiết bị;
- Thống kê thiết bị và tình trạng trang thiết bị;
- Sử dụng máy tính;
- Viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Quản lý thiết bị của doanh nghiệp;
- Hồ sơ của từng thiết bị, dụng cụ;
- Công dụng của từng thiết bị;
- Tin học văn phòng và soạn thảo văn bản.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục cơ sở vật chất;
- Thẻ, hồ sơ của từng thiết bị, dụng cụ;
- Sổ ghi chép, giấy, bút và máy tính;
- Các thiết bị hỏng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lập sổ quản lý theo dõi cơ sở vật chất	Kiểm tra trực tiếp sổ theo dõi kết quả của người thực hiện
Danh mục cơ sở vật chất được thống kê đầy đủ, chi tiết	Kiểm tra trực tiếp bảng thống kê
Từng thiết bị, dụng cụ được dán thẻ theo dõi hàng năm ở vị trí dễ nhìn	Kiểm tra trực tiếp trên từng loại thiết bị
Mỗi biến động của từng thiết bị được ghi chép cẩn thận vào sổ sách	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
Thiết bị lớn phải ghi chép đầy đủ nhật ký sử dụng hàng ngày và có kế hoạch bảo dưỡng	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
Các thiết bị quá cũ, không sử dụng được được thanh lý hết	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
An toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra trực tiếp hiện trạng các trang thiết bị cần thiết đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ VẬT TƯ NGUYÊN LIỆU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý vật tư nguyên liệu bao gồm các bước công việc sau: Lập kế hoạch mua vật tư; Phân công nhiệm vụ mua sắm; Kiểm tra vật tư nguyên liệu nhập kho; Kiểm tra vật tư, nguyên liệu xuất kho

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Có kế hoạch mua sắm vật tư phải kịp thời, đúng quy cách, đúng chất liệu, đảm bảo số lượng, đồng bộ và giá cả hợp lý;
- Duy trì mối quan hệ với nhà cung cấp ổn định đảm bảo vị thế cạnh tranh lâu dài;
- Nhiệm vụ mua sắm được phân công hợp lý, đúng chức năng;
- Số lượng, chủng loại, quy cách, thời gian giao nhận hàng được kiểm tra và nắm bắt cụ thể;
- Đáp ứng được kế hoạch đã xây dựng, xuất nhập vật tư đúng chất lượng;
- Các số liệu về vật tư xuất kho được nắm bắt cụ thể về số lượng, chủng loại;
- Số lượng, chủng loại vật tư, nguyên liệu xuất kho được kiểm tra chính xác;
- Đảm bảo thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Đảm bảo viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận định, đánh giá, tính toán, thống kê;
- Lập kế hoạch vật tư, nguyên liệu;
- Thiết lập mối quan hệ nhà phân phối vật tư nguyên liệu;
- Cung ứng vật tư;
- Sử dụng máy tính;
- Quản lý kho vật tư, nguyên liệu.

2. Kiến thức

- Phương pháp tính toán chỉ tiêu nguyên vật liệu cần mua sắm;
- Nghiệp vụ cung ứng vật tư;
- Phương pháp tổ chức sản xuất;
- Phương pháp thống kê dữ liệu vật tư nhập kho.

- Đặc điểm, tính chất nguyên liệu;
- Phương pháp thống kê vật tư, nguyên liệu xuất kho;
- Phương pháp quản lý kho;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng định mức sử dụng nguyên vật liệu cần mua sắm;
- Các tài liệu về kế hoạch sản xuất;
- Mẫu vật tư, nguyên vật liệu;
- Sổ ghi chép, máy vi tính, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, sổ ghi chép;
- Danh mục hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, hợp đồng mua bán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lập kế hoạch mua sắm vật tư phải kịp thời, đúng quy cách, đúng chất liệu, đảm bảo số lượng, đồng bộ và giá cả hợp lý	Kiểm tra trực tiếp bảng định mức sử dụng nguyên vật liệu và kết quả lập kế hoạch cần mua sắm
Duy trì mối quan hệ với nhà cung cấp ổn định đảm bảo vị thế cạnh tranh lâu dài	Quan sát kỹ năng giao tiếp và hợp đồng mua bán
Nhiệm vụ mua sắm được phân công hợp lý, đúng chức năng	Kiểm tra bảng phân công người mua sắm vật tư, nguyên liệu
Kiểm tra và nắm bắt cụ thể về số lượng và chủng loại, quy cách, thời gian giao nhận hàng	Kiểm tra trực tiếp bảng liệt kê mua hàng và hợp đồng mua bán
Đáp ứng được kế hoạch đã xây dựng, nhập vật tư đồng bộ kịp thời đúng chất lượng	Kiểm tra trực tiếp kế hoạch và bảng liệt kê nhập vật tư
Các số liệu về vật tư xuất kho được nắm bắt cụ thể về số lượng, chủng loại	Kiểm tra sổ sách, chủng loại vật tư xuất kho
Kiểm tra đúng số lượng, chủng loại vật tư, nguyên liệu xuất kho	Kiểm tra sổ sách, chủng loại vật tư xuất kho
Đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường nơi làm việc	Kiểm tra trực tiếp và thường xuyên hiện trạng các dụng cụ, vật tư
Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ	Kiểm tra kết quả báo cáo định kỳ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều hành sản xuất bao gồm các bước công việc sau: Xác định hoạt động sản xuất; Tính toán sản phẩm; Phân tích các nguyên nhân gây hư hỏng; Đề ra giải pháp khắc phục; Tổ chức thực hiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nội dung công việc được xác định cụ thể, đầy đủ và chính xác;
- Xác định chính xác định mức lao động, mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu...
- Sản phẩm sản xuất được dự tính tương đối chính xác trong vụ, trong năm, trên đơn vị diện tích;
- Năng suất lao động được tính cụ thể, chính xác;
- Quá trình sản xuất được phân tích chuẩn xác;
- Các trở ngại chính được xác định chính xác trong quá trình sản xuất làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Các giải pháp đưa ra phải hợp lý, phù hợp điều kiện nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Đảm bảo tổ chức sản xuất thường xuyên tạo việc làm ổn định cho người lao động, tăng thu nhập cho người lao động;
- Đảm bảo đạt năng suất và chất lượng sản phẩm đem lại hiệu quả kinh tế cao;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Đảm bảo viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích hoạt động sản xuất;
- Xác định sản lượng;
- Xác định năng suất;
- Phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng máy tính;
- Chọn lọc, xử lý tình huống và đưa ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả;
- Tổ chức và quản lý sản xuất.

2. Kiến thức

- Phương pháp tổ chức và điều hành sản xuất;
- Biện pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Quy trình sản xuất và quản lý quy trình;
- Phương pháp tổ chức và quản lý sản xuất;
- Tin học văn phòng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất, sổ tay ghi chép và máy tính;
- Quy trình sản xuất, biểu mẫu phân tích hoạt động sản xuất, biểu mẫu các khó khăn trở ngại và tài liệu kỹ thuật;
- Bảng định mức lao động, vật tư nguên liệu dùng trong sản xuất;
- Tài liệu tiến bộ kỹ thuật để cải thiện năng suất, chất lượng;
- Tài liệu tổ chức và quản lý sản xuất;
- Kế hoạch sản xuất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nội dung công việc được xác định cụ thể, đầy đủ và chính xác	Kiểm tra bảng kế hoạch công việc trong quy trình sản xuất
Xác định chính xác định mức lao động, mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu...	Kiểm tra bảng định mức lao động, vật tư nguyên liệu dùng trong sản xuất
Tính chính xác sản lượng sản xuất trong vụ trong năm, trên đơn vị diện tích	Kiểm tra bảng dự tính sản lượng trong vụ, trong năm và thống kê sản lượng của vụ trước, năm trước
Tính chính xác công lao động cần thiết để đạt sản lượng trong vụ, trong năm	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người người lao động
Quá trình sản xuất được liệt kê cụ thể, khoa học	Kiểm tra biểu mẫu phân tích hoạt động sản xuất
Xác định được các trở ngại chính trong quá trình sản xuất làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm	Kiểm tra biểu mẫu các khó khăn trở ngại trong quá trình sản xuất
Các giải pháp đưa ra phải hợp lý, phù hợp điều kiện nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Kiểm tra trực tiếp các giải pháp đề xuất
Tổ chức thực hiện đạt năng suất và chất lượng công việc và sản phẩm đem lại hiệu quả kinh tế cao	Kiểm tra trực tiếp hiệu quả của công việc và năng suất, chất lượng sản phẩm
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường nơi làm việc	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ SẢN XUẤT RAU CÔNG NGHỆ CAO
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý sản xuất rau công nghệ cao bao gồm các bước công việc sau: Xác định mục tiêu sản xuất; Liên kết chiến lược sản xuất; Lập kế hoạch sản xuất; Tổ chức sản xuất; Quản lý quy trình công nghệ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mục tiêu cụ thể, rõ ràng, đo đếm được, khả thi;
- Đảm bảo sự kết hợp giữa nhà quản lý, nhà nông, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp;
- Quy mô sản xuất ổn định và theo hướng phát triển;
- Có kế hoạch sản xuất sản xuất ổn định trong thời gian dài;
- Kế hoạch sản xuất, tiêu thụ được xây dựng cụ thể đáp ứng nhu cầu của xã hội và phù hợp với mùa vụ, điều kiện cụ thể sản xuất;
- Tiến độ thực hiện được xây dựng chi tiết theo từng thời điểm;
- Đảm bảo thực hành nông nghiệp tốt đạt tiêu chuẩn VietGap và Global Gap;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường, đáp ứng sản xuất nông nghiệp bền vững;
- Đảm bảo viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập tài liệu;
- Điều tra, tổng hợp, ra quyết định;
- Tổ chức và quản lý sản xuất;
- Sử dụng máy tính.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch sản xuất, marketing;
- Chính sách phát triển Khoa học Công nghệ;
- Quản lý sản xuất, marketing;
- Phương pháp lập kế hoạch, Định mức kinh tế - kỹ thuật;
- Kinh tế - Tổ chức doanh nghiệp;
- Sổ tay thực hành;
- Kỹ thuật trồng rau;
- Theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap;
- Sản xuất nông nghiệp bền vững.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính;
- Tài liệu, nghị quyết, nghị định, thông tư..;
- Sổ tay ghi chép;
- Nhật ký sản xuất;
- Biểu mẫu phân tích hoạt động sản xuất;
- Biểu mẫu các khó khăn trở ngại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mục tiêu cụ thể, rõ ràng, đo đếm được, khả thi	Kiểm tra trực tiếp mục tiêu xây dựng
Thu thập tài liệu khoa học kỹ thuật và những văn bản pháp lý hỗ trợ cho sản xuất	Kiểm tra tài liệu và văn bản thu thập được
Tham gia liên kết, ký hợp đồng giữa nhà nông, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp	Kiểm tra các hợp đồng được ký kết
Xây dựng vùng sản xuất ổn định và theo hướng phát triển mở rộng quy mô	Kiểm tra điều kiện vật chất của cơ sở và định hướng mở rộng quy mô sản xuất
Kế hoạch sản xuất có tính chiến lược ổn định trong thời gian dài	Kiểm tra trực tiếp kế hoạch phát triển trong tương lai
Lập kế hoạch sản xuất, tiêu thụ ngắn hạn trong vòng 1 - 3 năm đáp ứng nhu cầu của xã hội và phù hợp với mùa vụ, điều kiện cụ thể sản xuất	Kiểm tra trực tiếp kế hoạch phát triển trong thời gian tới
Xây dựng tiến độ thực hiện chi tiết theo từng thời điểm	Kiểm tra trực tiếp kế hoạch phát triển trong tương lai
Thực hành nông nghiệp tốt đạt tiêu chuẩn VietGap và Global Gap	Kiểm tra trực tiếp quy trình, tiêu chuẩn thực hiện và chất lượng sản phẩm
Đảm bảo vệ sinh môi trường, đáp ứng sản xuất nông nghiệp bền vững	Kiểm tra trực tiếp quy trình, tiêu chuẩn thực hiện
Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ	Kiểm tra báo cáo định kỳ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ SẢN XUẤT GIỐNG RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý sản xuất giống rau bao gồm các bước công việc sau: Xác định giống rau; Xác định lượng cây giống; Xác định diện tích vườn ươm và dụng cụ; Xác định lượng giá thể và dinh dưỡng; Dự trù công lao động; Tổ chức thực hiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Giống đạt tiêu chuẩn ngành;
- Giống rau phù hợp điều kiện vùng sinh thái;
- Giống rau được chọn theo mùa vụ trong năm;
- Giống rau được chọn đáp ứng với thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng;
- Kế hoạch sản xuất cây giống được xây dựng đáp ứng đầy đủ nhu cầu của vùng trồng rau;
- Diện tích vườn ươm được xây dựng phù hợp với kế hoạch sản xuất cây giống;
- Dụng cụ trang thiết bị đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng cho việc sản xuất cây giống;
- Giá thể được chuẩn bị phải đảm bảo chất lượng không chứa chất độc hại và phù hợp với từng giống rau;
- Đảm bảo cung cấp kịp thời đủ lượng cây giống theo lịch sản xuất;
- Công lao động được chuẩn bị theo định mức lao động nghề nghiệp;
- Đảm bảo phân bố lao động hợp lý, phù hợp với với lịch;
- Đảm bảo sản xuất cây giống đủ số lượng và chất lượng cung cấp cho sản xuất;
- Đảm bảo tạo việc làm ổn định cho người lao động;
- Cân đối hợp lý, phù hợp điều kiện sinh thái trong vùng;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường, đáp ứng sản xuất nông nghiệp bền vững.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập tài liệu;
- Điều tra, tổng hợp, ra quyết định;
- Tổ chức và quản lý sản xuất;
- Sử dụng máy tính.

2. Kiến thức

- Định mức kinh tế kỹ thuật trồng rau;
- Quản lý lao động;

- Quy trình sản xuất và quản lý quy trình;
- Phương pháp tổ chức và quản lý sản xuất;
- Theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap;
- Sản xuất nông nghiệp bền vững.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, Sổ tay ghi chép và máy tính;
- Tài liệu kỹ thuật trồng rau;
- Bảng định mức lao động;
- Kế hoạch sản xuất;
- Tài liệu tổ chức và quản lý sản xuất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Giống đạt tiêu năng suất, chất lượng tốt, đáp ứng với thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng	Kiểm tra bảng tổng hợp kết quả khảo sát giống và bảng lý lịch giống
Xây dựng kế hoạch sản xuất cây giống đáp ứng đầy đủ nhu cầu của vùng trồng rau	Kiểm tra kế hoạch xây dựng số lượng cây giống cần nhân và diện tích đất hiện có
Xây dựng diện tích vườn ươm phù hợp với kế hoạch sản xuất cây giống	Kiểm tra diện tích đất hiện có để xây dựng vườn ươm
Dụng cụ trang thiết bị đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng cho việc sản xuất cây giống	Kiểm tra trực tiếp trang thiết bị hiện có và đối chiếu bảng kê các loại dụng cụ sản xuất cây giống
Chuẩn bị giá thể đảm bảo chất lượng	Kiểm tra kế hoạch làm giá thể và cách thức làm giá thể ươm cây
Đảm bảo cung cấp kịp thời đủ lượng cây giống theo lịch sản xuất	Kiểm tra thời gian ươm và thời gian trồng theo lịch sản xuất
Chuẩn bị công lao động theo định mức lao động nghề nghiệp	Kiểm tra trực tiếp bảng phân bổ công lao động trong sản xuất
Phân bố lao động hợp lý, phù hợp với với lịch	Kiểm tra trực tiếp bảng phân bổ công lao động trong sản xuất
Tổ chức sản xuất cây giống đảm bảo số lượng và chất lượng cung cấp cho thị trường	Kiểm tra thường xuyên tình hình sinh trưởng của cây và số lượng, chất lượng cây giống trước khi đem trồng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG CÁC CHỈ TIÊU KỸ THUẬT MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật bao gồm các bước công việc sau: tham gia thảo luận, phân tích tìm các chỉ tiêu kỹ thuật, tham gia xác định và phân tích sự ảnh hưởng của các chỉ tiêu kỹ thuật đến năng suất cây rau, tham gia đánh giá năng lực các thiết bị, dụng cụ và tay nghề người lao động, cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của việc rau được tìm hiểu, thảo luận và phân tích chính xác;

- Các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được phân tích và xác định phải phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây rau;

- Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu cần kiểm soát được thảo luận, phân tích và đánh giá đúng về sự phù hợp hay không phù hợp một cách cẩn thận và nghiêm túc;

- Thông số kỹ thuật của các chỉ tiêu không phù hợp phải được xác định lại Năng lực các thiết bị, dụng cụ và tay nghề người lao động được đánh giá đúng về việc đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật đã đề ra;

- Năng lực của người lao động được đánh giá đúng về kiến thức và tay nghề;

- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật;

- Đảm bảo viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập tài liệu;

- Phối hợp, giao tiếp;

- Tiếp thu, phân tích, tổng hợp;

- Đánh giá và lựa chọn;

- Sử dụng máy tính.

2. Kiến thức

- Sinh lý thực vật;
- Đặc điểm sinh học của các giống rau;
- Chỉ tiêu kỹ thuật trên toàn doanh nghiệp;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật;
- Tin học văn phòng;
- An toàn lao động bảo vệ môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hồ sơ về thiết bị trên toàn doanh nghiệp;
- Tài liệu về các chỉ tiêu kỹ thuật của doanh nghiệp;
- Tài liệu về dụng cụ, người lao động trên toàn doanh nghiệp;
- Hồ sơ lưu trữ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các chỉ tiêu ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây rau phải được tìm, thảo luận và phân tích chính xác	Kiểm tra trực tiếp kết quả các chỉ tiêu xây dựng
Các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định phải phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây rau	Kiểm tra trực tiếp từng thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu
Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu cần kiểm soát được thảo luận, phân tích và đánh giá đúng về sự phù hợp hay không phù hợp một cách cẩn thận và nghiêm túc	Kiểm tra trực tiếp từng thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu
Năng lực của người lao động được đánh giá đúng về kiến thức và tay nghề	Kiểm tra trực tiếp kiến thức và tay nghề của từng lao động
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật	Kiểm tra thường xuyên mức độ cập nhật của hồ sơ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN CƠ SỞ CỦA DOANH NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp bao gồm các bước công việc sau: Tham gia thảo luận, phân tích, xây dựng các chỉ tiêu chất lượng; xây dựng các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu chất lượng; đánh giá sự chấp nhận của thị trường; đăng ký và công bố chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp; cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được tìm, thảo luận và phân tích kỹ; được thể hiện đầy đủ về các phương diện: cảm quan và vệ sinh môi trường;

- Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được xây dựng dựa trên cơ sở: công nghệ, thiết bị, điều kiện môi trường sản xuất;

- Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định phải tham khảo các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn của một số doanh nghiệp có cùng công nghệ; phải phù hợp với công nghệ, thiết bị, điều kiện sản xuất, năng lực quản lý của doanh nghiệp;

- Sản phẩm được gửi mẫu phân tích đến cơ sở có trách nhiệm để xác nhận chất lượng;

- Chất lượng sản phẩm được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền để được chứng nhận về chất lượng và được công bố chất lượng với các bên có liên quan;

- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở;

- Quảng bá thương hiệu sản phẩm;

- Thiết lập và xây dựng hệ thống phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích và tổng hợp nhanh các ý kiến;

- Xác định các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm;

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan để tìm ra chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm, thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu chất lượng;

- Giao tiếp với các bên liên quan trong điều tra khảo sát và xử lý số liệu;

- Thực hiện quy trình đăng kiểm chất lượng và công bố chất lượng;

- Cập nhật thông tin và lưu trữ hồ sơ có hệ thống.

2. Kiến thức

- Các loại chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm và tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp;
- Quy trình sản xuất và yêu cầu kỹ thuật trồng cây rau;
- Tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn của một số doanh nghiệp sản xuất rau;
- Thông số kỹ thuật công nghệ, thiết bị sản xuất;
- Phương pháp điều tra khảo sát người tiêu dùng, phương pháp xử lý số liệu theo thống kê;
- Quy trình đăng kiểm và công bố chất lượng;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở;
- Maketing.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu Tiêu chuẩn Việt Nam về trồng cây rau; tiêu chuẩn của một số cơ sở sản xuất cây rau;
- Hồ sơ về quản lý của doanh nghiệp;
- Tài liệu về quy trình được xác nhận chất lượng và công bố chất lượng;
- Hồ sơ lưu trữ;
- Biên bản thảo luận, phòng cùng các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc thảo luận;
- Tài liệu về quy trình sản xuất của doanh nghiệp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được thể hiện đầy đủ về các phương diện: cảm quan và vệ sinh môi trường	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được xây dựng dựa trên cơ sở: công nghệ, thiết bị, điều kiện môi trường sản xuất...	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Sản phẩm được gửi mẫu phân tích đến cơ sở có trách nhiệm để xác nhận chất lượng	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Chất lượng sản phẩm được chứng nhận về chất lượng và được công bố chất lượng với đối tác, với thị trường, với các nơi có liên quan	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở	Kiểm tra các thông tin hồ sơ lưu trữ
Thiết lập và xây dựng hệ thống phân phối và tiêu thụ sản phẩm	Kiểm tra các thông tin hồ sơ lưu trữ và thực tế công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC CỦA DOANH NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng định mức của doanh nghiệp bao gồm các bước công việc sau: Thu thập các chỉ tiêu kỹ thuật về từng nội dung; xác định nội dung cần xây dựng định mức; lập dự trù định mức tiêu hao vật tư; cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tài liệu được thu thập và xử lý;
- Nội dung cần xây dựng định mức được liệt kê đầy đủ, chi tiết;
- Các chỉ tiêu kỹ thuật của từng nội dung cần xây dựng định mức được thu thập đầy đủ trong 5 năm gần nhất và cập nhật;
- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về định mức;
- Định mức tiêu hao vật tư cho từng nội dung được xây dựng chi tiết, sát với từng bậc thợ và sát với thực tế;
- Triển khai áp dụng, kiểm tra đánh giá thực tế;
- Định mức lao động được hiệu chỉnh cho phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập, thống kê phân tích và tổng hợp hệ thống số liệu trong các năm, các thời kỳ;
- Lựa chọn các nội dung xây dựng định mức;
- Thu thập các thông tin về chỉ tiêu kỹ thuật;
- Sử dụng máy tính;
- Kỹ năng lập dự trù định mức vật tư trong trồng cây rau;
- Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật trồng cây rau;
- Thông tin về giá cả thị trường các vật tư trong rau;
- Môi trường lao động;
- Tin học văn phòng và soạn thảo văn bản;
- Phương pháp tính định mức tiêu hao vật tư;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về định mức.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ ghi chép, máy tính;
- Tài liệu về quy trình kỹ thuật trồng cây rau;
- Tài liệu về các thông số kỹ thuật của các vật tư trong trồng rau;
- Hồ sơ lưu trữ về định mức của doanh nghiệp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thu thập tài liệu và xử lý tài liệu	Theo dõi và kiểm tra thu thập
Lựa chọn các nội dung xây dựng định mức	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Thu thập các thông tin về chỉ tiêu kỹ thuật của các doanh nghiệp	Kiểm tra hồ sơ thu thập, tài liệu tham khảo
Kỹ năng lập dự trù định mức vật tư trong trồng cây rau	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận	Theo dõi quá trình thực hiện và kiểm tra sổ theo dõi, hồ sơ lưu trữ
Triển khai áp dụng, kiểm tra đánh giá thực tế	Theo dõi định mức lao động và quá trình thực hiện của người lao động
Hiệu chỉnh định mức lao động cho phù hợp	So sánh kết quả thu được khi triển khai áp dụng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia đánh giá môi trường làm việc bao gồm các bước công việc sau: Tham gia đánh giá về điều kiện cơ sở hạ tầng; Các thông số của môi trường; Mức độ không an toàn trong sản xuất; Điều kiện vật chất và tinh thần của người lao động; Sự thỏa mãn của người lao động; Cập nhật hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống văn bản hướng dẫn được thu thập đầy đủ;

- Điều kiện cơ sở hạ tầng (không gian làm việc, điều kiện vườn ươm, kho tàng...) được đánh giá trung thực, chính xác và theo quy định;

- Các thông số của môi trường (độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng, tiếng ồn, khói bụi, nồng độ hóa chất độc hại trong môi trường...) được xác định và đánh giá đầy đủ, chính xác, trung thực, theo quy định;

- Các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động (tai nạn lao động có thể xảy ra trên toàn nhà máy, côn trùng, động vật cắn...) phải xác định đầy đủ, chính xác và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định;

- Người lao động phải được xác định, kiểm tra đầy đủ, chính xác và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định về điều kiện vật chất và tinh thần (tiền lương, các chế độ chính sách, kỷ luật, khen thưởng, điều kiện vui chơi, giải trí...);

- Sự thỏa mãn của người lao động phải được điều tra, khảo sát theo phương pháp phát phiếu điều tra hoặc phỏng vấn trực tiếp; tiêu chí đánh giá phải tùy theo vị trí của người lao động; kết quả điều tra phải được phản ảnh trung thực;

- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về đánh giá môi trường làm việc;

- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;

- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;

- Đảm bảo viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá được sự đáp ứng hay không đáp ứng về điều kiện cơ sở hạ tầng cho người lao động;

- Xác định được các thông số của môi trường;

- Kiểm tra đúng các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động;

- Xác định được điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;

- Thực hiện được việc điều tra, khảo sát về sự thỏa mãn của người lao động;

- Đánh giá được sự đáp ứng hay không đáp ứng về thông số của môi trường, mức độ an toàn trong sản xuất, điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động, sự thỏa mãn cho người lao động;

- Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận.

2. Kiến thức

- Yêu cầu về cơ sở hạ tầng, thông số của môi trường;

- Nêu được yêu cầu an toàn, điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;

- Phương pháp xác định các thông số của môi trường;

- Phương pháp đánh giá các mức độ không an toàn trong sản xuất;

- Phương pháp điều tra khảo sát sự thỏa mãn người lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về yêu cầu cơ sở hạ tầng cho người lao động;

- Tài liệu về yêu cầu các thông số của môi trường cho người lao động;

- Tài liệu về phương pháp xác định các thông số của môi trường;

- Tài liệu về yêu cầu an toàn cho người lao động;

- Tài liệu về phương pháp đánh giá mức độ không an toàn trong sản xuất;

- Tài liệu về yêu cầu điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;

- Hồ sơ điều tra khảo sát, phiếu điều tra khảo sát, sổ ghi chép;

- Hồ sơ lưu trữ về việc đánh giá môi trường làm việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống văn bản hướng dẫn được thu thập đầy đủ	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Điều kiện cơ sở hạ tầng được đánh giá trung thực, chính xác và theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các thông số của môi trường được xác định và đánh giá đầy đủ, chính xác, trung thực, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động phải xác định và được đánh giá đầy đủ, trung thực, chính xác, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các điều kiện vật chất và tinh thần của người lao động phải được xác định, kiểm tra và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Sự thỏa mãn của người lao động phải được điều tra, khảo sát; kết quả điều tra phải được phản ảnh trung thực	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về đánh giá quá trình và kết quả sản xuất	Kiểm tra các thông tin hồ sơ lưu trữ
Kỹ năng xác định thông số của môi trường, đánh giá môi trường làm việc, lưu trữ hồ sơ thành thạo	Theo dõi quá trình thực hiện và kiểm tra hồ sơ lưu trữ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU VÙNG RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xây dựng thương hiệu rau an toàn bao gồm các bước: Xác định cấu trúc, xây dựng chiến lược, lấy ý kiến khách hàng, hiệu chỉnh và phát triển thương hiệu..

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng cung, tổng cầu, thông tin về thị trường, chất lượng sản phẩm, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường được xác định dựa trên kết quả nghiên cứu thị trường;

- Mục tiêu tổng thể, mục tiêu ngắn hạn về sản phẩm, kế hoạch sản xuất và phát triển thị trường, xây dựng tiêu chuẩn đánh giá được xác định dựa trên phương án sản xuất đã lựa chọn;

- Đảm bảo thực hiện được mục tiêu ngắn hạn, kế hoạch sản xuất và phát triển thị trường;

- Việc thực hiện mục tiêu phải được đánh giá theo từng giai đoạn phát triển thương hiệu;

- Các mục tiêu ngắn hạn được chỉnh sửa kịp thời để đạt được mục tiêu tổng thể.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá;

- Phán đoán và lựa chọn;

- Viết báo cáo;

- Kỹ năng quản lý sản xuất.

2. Kiến thức

- Chiến lược xây dựng thương hiệu;

- Kỹ năng giao tiếp;

- Phương pháp thu thập và quản lý dữ liệu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản khảo sát thông tin thị trường

- Các tài liệu chuyên môn;

- Các báo cáo tiến độ;

- Giấy, bút, máy vi tính

- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tổng cung, tổng cầu, thông tin về thị trường, chất lượng sản phẩm, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường được xác định dựa trên kết quả nghiên cứu thị trường	Mức độ chi tiết và đầy đủ của báo cáo
Mục tiêu tổng thể, mục tiêu ngắn hạn về sản phẩm, kế hoạch sản xuất và phát triển thị trường, xây dựng tiêu chuẩn đánh giá được xác định dựa trên phương án sản xuất đã lựa chọn	Tính tương quan giữa mục tiêu ngắn hạn và dài hạn; Đúng phương pháp viết mục tiêu
Thực hiện được mục tiêu ngắn hạn, kế hoạch sản xuất và phát triển thị trường	Báo cáo chi tiết thực hiện có theo sát các mục tiêu ban đầu
Đánh giá được việc thực hiện mục tiêu theo từng giai đoạn phát triển thương hiệu	Bản đánh giá phát hiện được các vấn đề cần giải quyết trong thực hiện mục tiêu
Chỉnh sửa các mục tiêu ngắn hạn kịp thời để đạt được mục tiêu tổng thể	Chỉnh sửa phải đảm bảo tính kế thừa và phát triển trong mục tiêu chung

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TRAO ĐỔI VỚI ĐỒNG NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trao đổi với đồng nghiệp giúp mở mang thêm kiến thức và rút ra những bài học cho bản thân, bao gồm các bước: Đặt vấn đề cần trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đối tượng cần trao đổi phải là người hoạt động trong nghề, có nhiều kinh nghiệm, có chuyên môn nghiệp vụ và có những thành công nhất định;
- Nội dung trao đổi cần các vấn đề xoay quanh nghề trồng rau;
- Phương pháp trao đổi phải đơn giản, dễ hiểu;
- Xác định vị trí, địa điểm và thời gian trao đổi thuận tiện cho cả 2 bên;
- Đặt vấn đề ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu;
- Những kinh nghiệm bản thân trong nghề nghiệp được nêu rõ ràng, chính xác, khách quan;
- Ý kiến của đồng nghiệp cần được lắng nghe, ghi chép đầy đủ;
- Các ý kiến của đồng nghiệp được đánh giá, nhận xét khách quan;
- Thông tin mới sau khi trao đổi được thu nhập cẩn thận, chính xác;
- Bổ sung kiến thức, kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp;
- Trong quá trình trao đổi kinh nghiệm cần được đánh giá mặt được và chưa được;
- Kết quả thực hiện phải được viết bằng báo cáo.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phân tích, phán đoán và lựa chọn;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Nghe và ghi chép;
- Viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Chuyên sâu nghề nghiệp;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Vốn sống xã hội;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người;
- Các tính cách thường có của con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về tâm - sinh lý của con người;
- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp;
- Các thông tin trong quá trình trao đổi kinh nghiệm;
- Giấy, bút, sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng cần trao đổi	Đối chiếu danh sách người có uy tín trong nghề và lĩnh vực liên quan
Xác định nội dung cần trao đổi	Kiểm tra báo cáo
Phương pháp trao đổi	Kiểm tra trực tiếp phương pháp của người thực hiện với người được trao đổi có phù hợp không
Xác định vị trí, địa điểm và thời gian cần trao đổi	Kiểm tra trực tiếp không gian, thời gian của người thực hiện với người được trao đổi có phù hợp không
Đặt vấn đề ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Nêu rõ ràng, chính xác, khách quan những kinh nghiệm bản thân trong nghề nghiệp	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Lắng nghe, ghi chép đầy đủ ý kiến của đồng nghiệp	Kiểm tra sổ ghi chép
Đánh giá, nhận xét khách quan các ý kiến của đồng nghiệp	Viết báo cáo
Thu nhập được thông tin mới sau khi trao đổi	Báo cáo chuyên đề
Bổ sung kiến thức, kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Đánh giá mặt được và chưa được trong quá trình trao đổi kinh nghiệm	Viết báo cáo hoặc báo cáo chuyên đề
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra, đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CẬP NHẬT KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ MỚI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới là công việc quan trọng nó giúp ta không bị tụt hậu trong nghề nghiệp, bao gồm các bước: Tìm hiểu kỹ thuật, công nghệ mới, Phân tích khả năng áp dụng kỹ thuật công nghệ mới, thử nghiệm công nghệ mới, kết luận, áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin kỹ thuật công nghệ mới được cập nhật đầy đủ, chính xác, thường xuyên;
- Nguồn thông tin rõ ràng;
- Những kỹ thuật, công nghệ được lựa chọn phù hợp với nghề nghiệp;
- Khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở được phân tích chính xác, khách quan;
- Quyền sở hữu trí tuệ được tôn trọng;
- Quá trình thực hiện được kết luận chính xác và đầy đủ;
- Kết quả đạt được cần được đánh giá khách quan;
- Kịp thời áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn đạt hiệu quả;
- Chủ động cải tiến kỹ thuật công nghệ cho phù hợp với thực tế sản xuất;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phân tích, phán đoán và lựa chọn;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Tiếp cận công nghệ.

2. Kiến thức

- Chuyên sâu nghề nghiệp;
- Các công nghệ mới;
- Kỹ thuật trồng rau;
- Luật sở hữu trí tuệ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sách, báo, tạp chí, internet;
- Giấy, bút;
- Tài liệu cập nhật về kỹ thuật;
- Tài liệu công nghệ mới;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề;
- Trang thiết bị để áp dụng quy trình.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Cập nhật đầy đủ, chính xác, thường xuyên thông tin kỹ thuật công nghệ mới	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Nguồn thông tin rõ ràng	Kiểm tra nguồn gốc thông tin
Lựa chọn những kỹ thuật, công nghệ phù hợp với nghề nghiệp	Đánh giá thực tế các kỹ thuật, công nghệ mới
Phân tích chính xác, khách quan khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở	So sánh hiệu quả của công nghệ mới với công nghệ đang sử dụng; Đánh giá xem tiềm lực của cơ sơ sản xuất có thể ứng dụng được công nghệ mới không
Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ	Kiểm tra, giám sát, đối chiếu với luật sở hữu trí tuệ
Kết luận chính xác và đầy đủ quá trình thực hiện	Kiểm tra giám sát quá trình thực hiện; Kiểm tra số liệu, so sánh với kết quả trước khi sử dụng công nghệ mới
Đánh giá khách quan kết quả đạt được	Đánh giá thực tế kết quả
Kịp thời áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn đạt hiệu quả	Kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện
Chủ động cải tiến kỹ thuật công nghệ cho phù hợp với thực tế sản xuất	Đánh giá kết quả thực tế, so sánh với kết quả trước khi cải tiến
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP QUAN HỆ VỚI CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập mối quan hệ với các bộ phận liên quan nhằm xây dựng hợp đồng kinh tế với các doanh nghiệp bên ngoài hợp lý hơn đồng thời đánh giá được về nguồn lao động tại cơ sở, công việc này bao gồm các bước sau: Xác định các bộ phận liên quan, phân tích mối liên hệ của công việc với các bộ phận liên quan, tạo mối liên hệ với các bộ phận liên quan, duy trì mối liên hệ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong và ngoài doanh nghiệp cần được tìm hiểu cẩn thận;
- Số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận phòng ban được tìm hiểu cụ thể, chính xác;
- Năng lực của các bộ phận liên quan cần được tìm hiểu tỷ mỷ, chính xác;
- Các lĩnh vực hợp tác được xác định rõ ràng;
- Mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật được thiết lập cụ thể;
- Các nội dung trong hợp đồng được thực hiện đầy đủ, chi tiết, rõ ràng;
- Xác định cụ thể mặt được và chưa được của kết quả hợp tác;
- Nội quy môi trường nơi làm việc được tuân thủ nghiêm ngặt;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phán đoán, phân tích;
- Thống kê;
- Kỹ năng giao tiếp.

2. Kiến thức

- Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người;
- Kiến thức chuyên ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các bộ phận liên quan;
- Tài liệu về chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan;
- Giấy, bút, biên bản hợp tác;
- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tìm hiểu nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong và ngoài doanh nghiệp	Kiểm tra thông tin của các bộ phận liên quan
Tìm hiểu số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận phòng ban	Đối chiếu với hồ sơ nhân sự của các đơn vị
Tìm hiểu năng lực của các bộ phận liên quan	Đánh giá các kết quả đã đạt được; Các công việc đang triển khai
Xác định rõ các lĩnh vực hợp tác	Đối chiếu với kế hoach hợp tác
Thiết lập mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật	Kiểm tra các biên bản ghi nhớ và các hợp đồng giao dịch
Các nội dung trong hợp đồng được thực hiện đầy đủ, chi tiết, rõ ràng	Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng
Xác định được mặt được và chưa được của kết quả hợp tác	Đánh giá thực tế kết quả hợp tác
Đúc rút kinh nghiệm	Kiểm tra báo cáo hoặc báo cáo chuyên đề

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA LỚP TẬP HUẤN CHUYÊN MÔN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham dự lớp tập huấn chuyên môn giúp cho người học có thêm được nhiều kiến thức thực tế và chuyên môn, công việc này bao gồm các bước: Chuẩn bị tài liệu học tập chuyên môn, nghiên cứu tài liệu, tham gia lớp tập huấn, dự kiểm tra đợt tập huấn, viết báo cáo, thu hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Người học nâng cao trình độ cần được đăng ký với nội dung phù hợp;
- Nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn theo kế hoạch cần được chuẩn bị đầy đủ;
- Kế hoạch học tập cần thực hiện nghiêm túc;
- Nội dung học tập cần được tiếp thu đầy đủ theo yêu cầu của đợt tập huấn;
- Tự nghiên cứu, học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn;
- Các bài kiểm tra phải tham gia đầy đủ;
- Những thay đổi cần được định hướng trong thời gian tới;
- Nội quy nơi làm việc cần được tuân thủ nghiêm ngặt;
- Viết báo cáo thu hoạch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp, ứng xử;
- Kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn;
- Phân tích, ghi chép.

2. Kiến thức

- Thông tin về lớp bồi dưỡng;
- Kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn;
- Phương pháp đánh giá bản thân.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tờ rơi;
- Bảng đăng ký, bút;
- Sách, vở, bút, tài liệu học tập;
- Ghi âm, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đăng ký lớp học phù hợp với nội dung người học cần nâng cao trình độ	Kiểm tra kế hoạch của đợt tập huấn
Chuẩn bị đầy đủ nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn theo kế hoạch	Kiểm tra tài liệu tập huấn
Thực hiện nghiêm túc kế hoạch học tập	Kiểm tra lịch tham gia tập huấn
Tiếp thu đầy đủ nội dung học tập theo yêu cầu của đợt tập huấn	Kiểm tra, theo dõi trong quá trình tập huấn
Tự nghiên cứu, học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn	Làm bài kiểm tra
Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra	Kiểm tra số bài kiểm tra
Định hướng thay đổi trong thời gian tới	Báo cáo chuyên đề
Tuân thủ nội quy nơi làm việc	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi tập huấn
Viết báo cáo thu hoạch	Đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM QUAN MÔ HÌNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham quan mô hình giúp người học có điều kiện tiếp xúc, học hỏi từ kinh nghiệm thực tế sản xuất, công việc này bao gồm các bước công việc sau: Lựa chọn mô hình, lên kế hoạch tham quan, tham quan thực tế, đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các mô hình rau được lựa chọn điển hình, thuận tiện đi lại, chi phí thấp;
- Kế hoạch tham quan mô hình được xây dựng cụ thể;
- Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan;
- Các vấn đề cần trao đổi được liệt kê đầy đủ ra giấy trước khi đi tham quan;
- Cần gọi điện thoại đến chủ mô hình hoặc đến gặp trực tiếp để liên hệ;
- Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ;
- Thông tin chủ vườn được ghi chép đầy đủ, chính xác;
- Các vấn đề cần trao đổi được đưa ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan;
- Những tiến bộ khoa học kỹ thuật cần được tiếp thu và học tập để cải thiện năng suất rau;
- Cần rút kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình thăm quan mô hình;
- Đảm bảo tuân thủ nội quy nơi thăm quan;
- Viết báo cáo thu hoạch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thống kê, phân tích và ghi chép;
- Quan sát, lựa chọn;
- Giao tiếp;
- Điều khiển xe máy, xe đạp.

2. Kiến thức

- Các mô hình rau trong khu vực;
- Kỹ thuật rau;
- Các loại phương tiện giao thông;
- Tâm lý con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, tờ rơi;
- Điện thoại;
- Xe máy, xe đạp;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn các mô hình rau điển hình, hiệu quả	Kiểm tra các mô hình đã lựa chọn; Đối chiếu với kế hoạch tham quan
Xây dựng kế hoạch tham quan mô hình	Kiểm tra kế hoạch tham quan
Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan	Kiểm tra trước khi đi tham quan
Liệt kê đầy đủ các vấn đề cần trao đổi ra giấy trước khi đi tham quan	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Gọi điện thoại đến chủ mô hình hoặc đến gặp trực tiếp để liên hệ	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ, tốt	Kiểm tra thực tế phương tiện, đi thử
Lắng nghe, ghi chép đầy đủ thông tin chủ vườn báo cáo	Theo dõi trong quá trình tham quan; Kiểm tra sổ ghi chép
Các vấn đề cần trao đổi được được ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan	Theo dõi, đánh giá trong quá trình tham quan
Tiếp thu và học tập những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất rau và rút kinh nghiệm cho bản thân	Báo cáo chuyên đề
Tuân thủ nội quy nơi thăm quan	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi thăm quan
Viết báo cáo thu hoạch	Kiểm tra, đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA THI TAY NGHỀ, NÂNG BẬC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia thi tay nghề, nâng bậc bao gồm các bước công việc sau: Tự đánh giá trình độ chuyên môn, đăng ký dự thi, chuẩn bị thi, tham gia dự thi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khả năng, chuyên môn bản thân cần được đánh giá cụ thể;
- Các thủ tục đăng ký dự thi cần thực hiện đầy đủ;
- Nội dung lý thuyết chuyên môn cần chuẩn bị đầy đủ;
- Tay nghề đã được rèn luyện thường xuyên;
- Dụng cụ, thiết bị, vật tư cần thiết được chuẩn bị đầy đủ;
- Nội quy thi cần được tuân thủ nghiêm ngặt;
- Rút kinh nghiệm cho bản thân sau đợt thi;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết mục tiêu, lập kế hoạch;
- Phân tích, viết kết quả;
- Đánh giá, lựa chọn, nhận xét.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch và tổ chức cuộc thi;
- Tổ chức cuộc thi;
- Thu thập thông tin, đánh giá vấn đề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục mục tiêu, giấy bút;
- Danh mục kết quả hoạt động;
- Danh mục mục tiêu, cơ sở vật chất phục vụ, đối tượng thi,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đánh giá đúng khả năng, chuyên môn bản thân	Tham gia thi thử, làm bài tet nhanh, làm các bài thực hành
Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký dự thi	Kiểm tra thủ tục đăng ký dự thi
Chuẩn bị đầy đủ lý thuyết chuyên môn	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Rèn luyện tay nghề	Kiểm tra thực hành
Đầy đủ dụng cụ, thiết bị, vật tư cần thiết	Kiểm tra dụng cụ vật tư, đối chiếu với danh mục dụng cụ vật tư cần có
Tuân thủ nội quy thi	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định thi
Rút kinh nghiệm cho bản thân	Kiểm tra báo cáo
Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định an toàn lao động và phòng chống cháy nổ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HƯỚNG DẪN NGƯỜI MỚI VÀO NGHỀ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hướng dẫn người mới vào nghề bao gồm các bước công việc sau: Lập kế hoạch đào tạo, tiếp nhận học viên, bồi dưỡng lý thuyết cơ bản, rèn tay nghề, kiểm tra tay nghề, đánh giá tay nghề.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chương trình đào tạo được xây dựng cụ thể, rõ ràng và phù hợp với người mới vào nghề;
- Chương trình, thời gian hướng dẫn cần được lên kế hoạch chi tiết;
- Phương pháp đào tạo được lựa chọn phù hợp với từng đối tượng;
- Tiếp nhận đầy đủ học viên theo danh sách đã đăng ký và được duyệt;
- Năng lực của người mới được đánh giá trung thực, khách quan;
- Lý thuyết chuyên môn đảm bảo chương trình đề cương;
- Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó;
- Từng công việc được chỉ dẫn chi tiết cho người mới;
- Kiểm tra, đánh giá tay nghề theo đúng tiêu chuẩn kỹ năng nghề;
- Xác định được mặt được và chưa được trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề;
- Tuân thủ nội quy môi trường nơi làm việc;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Viết báo cáo tổng kết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá;
- Thống kê;
- Phân tích;
- Sử dụng các dụng cụ, máy tính;
- Nhận biết, phán đoán.

2. Kiến thức

- Quy trình rau;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người;

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, lý lịch của người mới;
- Danh mục các công việc rau;
- Các dụng cụ, vật tư trong trồng rừng;
- Các thông tin trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xây dựng chương trình đào tạo	Kiểm tra khung chương trình đào tạo
Lên kế hoạch chi tiết về chương trình, thời gian	Kiểm tra chi tiết kế hoạch đào tạo
Lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp với từng đối tượng	Đánh giá thực tế phương pháp đào tạo cho từng đối tượng cụ thể
Tiếp nhận đầy đủ học viên theo danh sách đã đăng ký và được duyệt	Đối chiếu với danh sách đăng ký và được duyệt
Năng lực của người mới được đánh giá trung thực, khách quan	Kiểm tra đầu vào
Lý thuyết chuyên môn đúng chương trình đề cương	Đối chiếu với đề cương môn học lý thuyết
Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó	Đối chiếu đề cương môn học thực hành
Chỉ dẫn chi tiết từng công việc cho người mới	Quan sát, đánh giá quá trình dạy thực hành
Kiểm tra, đánh giá tay nghề theo đúng tiêu chuẩn kỹ năng nghề	Quan sát, đánh giá quá trình kiểm tra đánh giá tay nghề, đối chiếu với các tiêu chuẩn kỹ năng nghề
Xác định được mặt được và chưa được trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề	Báo cáo chuyên đề
Tuân thủ nội quy môi trường nơi làm việc	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi làm việc
Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định an toàn lao động và phòng chống cháy nổ
Viết báo cáo tổng kết	Đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THỬ NGHIỆM GIỐNG RAU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thử nghiệm giống rau là công việc sau khảo nghiệm giống nhằm: Thu thập số liệu về các giống rau; Chọn địa điểm trồng thử, lên kế hoạch, chuẩn bị trồng thử, thực hiện trồng thử, tổng kết, đánh giá kết quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Địa điểm được chọn phù hợp với giống rau cần khảo nghiệm;
- Địa điểm mang tính đại diện điều kiện vùng;
- Địa điểm được chọn thuận lợi cho việc thực hiện;
- Lên kế hoạch chi tiết, rõ ràng;
- Kế hoạch có tính khả thi;
- Sơ đồ trồng thử đảm bảo tương đồng giữa các giống và đối chứng;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật tư;
- Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực;
- Các bước trong quy trình khảo nghiệm được thực hiện đầy đủ;
- Đảm bảo độ chính xác theo định mức trong quy trình trồng thử;
- Kết quả trồng thử được tổng kết kịp thời, đầy đủ, chính xác (năng suất, chất lượng, tình hình dịch hại);
- Viết báo cáo kết quả thực hiện;
- Công bố kết quả đầy đủ các chỉ tiêu đánh giá giống (năng suất, chất lượng, tình hình dịch hại)

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn, ra quyết định;
- Tính toán, lập kế hoạch;
- Ghi chép, đo đếm, tổng hợp;
- Phân tích, đánh giá;
- Sử dụng máy tính và xử lý số liệu.

2. Kiến thức

- Yêu cầu ngoại cảnh đối với cây rau;
- Lập kế hoạch;
- Thí nghiệm đồng ruộng;
- Kỹ thuật trồng cây rau;
- Trồng thử giống mới.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các địa điểm trồng rau;
- Giấy, bút, máy tính;
- Dụng cụ, vật tư, nguồn nhân lực để trồng thử;
- Các dụng cụ thiết bị theo dõi sự sinh trưởng, phát triển của cây rau.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chọn địa điểm phù hợp với giống rau cần trồng thử	Kiểm tra thực tế địa điểm trồng thử
Địa điểm mang tính đại diện	Kiểm tra thực tế địa điểm trồng thử
Chọn địa điểm thuận lợi cho việc thực hiện	Kiểm tra thực tế địa điểm trồng thử
Lên kế hoạch chi tiết, rõ ràng	Kiểm tra, đánh giá kế hoạch thực hiện
Kế hoạch có tính khả thi	Kiểm tra, đánh giá kế hoạch thực hiện
Sơ đồ bố trí trồng thử đảm bảo tương đồng giữa các giống và đối chứng	Kiểm tra sơ đồ trồng thử, đối chiếu với thực tế
Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật tư	Kiểm tra dụng cụ vật tư, đối chiếu với dự trù
Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực	Kiểm tra thực tế nguồn nhân lực
Thực hiện đầy đủ các bước trong quy trình trồng thử	Quan sát, theo dõi quá trình trồng, chăm sóc đối chiếu với quy định trồng thử giống rau
Đảm bảo độ chính xác theo quy định trồng thử	Theo dõi quá trình thực hiện, đối chiếu các quy trình trồng thử
Tổng kết kịp thời, chính xác và đầy đủ kết quả trồng thử	Đánh giá khách quan dựa trên các số liệu đo đếm được
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra báo cáo
Công bố kết quả đầy đủ các chỉ tiêu của giống mới (năng suất, chất lượng, tình hình dịch hại)	Đối chiếu với kết quả khảo nghiệm

(Xem tiếp Công báo số 1099 + 1100)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng